

**CÔNG TY CỔ
PHẦN
VIETTRONICS
TÂN BÌNH
VTB**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
NĂM 2024**

Số: 18-2025/BC--VTB

Tp.Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2025

Ho Chi Minh City, day 14 month 03 year 2025

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ NĂM 2024

ANNUAL REPORT/ YEAR 2024

Kính gửi/ To: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước/The State Securities Commission.

- Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM/ Ho Chi Minh City Stock Exchange.

I. THÔNG TIN CHUNG/ GENERAL INFORMATION:**1. Thông tin khái quát/ General information:**

- Tên tổ chức niêm yết/ Company Name: Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình/
Viettronics Tan Binh JS Company.
- Tên giao dịch/Trading name: VTB.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300391837 cấp lần đầu 06/07/2004
Business Registration Certificate No.:0300391837 – the first issued on 06/07/2004
- Vốn điều lệ/ Charter capital: 120.000.000.000 VNĐ
- Vốn của chủ sở hữu tại ngày 31/12/2024: 186.495.159.963 VNĐ.
Owner's capital on 31/12/2024:186,495,159,963 VND.
- Địa chỉ/ Address: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
- Điện thoại/ Tell: 028.35163885 Fax: 028.35163886
- Mã chứng khoán/ Securities code: VTB
- Website: www.vtb.com.vn
- Mã ISIN/ ISIN code: VN 000000VTB8

2. Quá trình hình thành và phát triển/Establishment and development process:

- Tiền thân của Công ty là một xưởng sản xuất nhỏ được thành lập vào năm 1973 của Công ty Sony, trải qua các giai đoạn phát triển từ Xưởng sản xuất cơ điện Tân Bình (năm 1975), Nhà máy chế tạo tụ xoay Tân Bình (năm 1981), Xí nghiệp Viettronics Tân Bình (1983), đến năm 1991 thì được đổi tên thành Công ty Điện tử Tân Bình với hình thức sở hữu là doanh nghiệp nhà nước.

The predecessor is a small factory which was established in 1973 of Sony Company, going through stages of development is: Tan Binh M&E Factory (in 1975), Tan Binh Rotary Capacitor Manufacturing Factory (in 1981), Viettronics Tan Binh Enterprise (1983), and in 1991 it was renamed as Tan Binh Electronics Company with the form of ownership as a Joint Venture State Enterprises.

- Tháng 7/2004, Công ty Điện tử Tân Bình chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình theo quyết định số

240/2003/QĐ-BCN ký ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp.

In 07/2004, Tan Binh Electronics Company was changed the form as Joint Stock Company and changed its name as Tan Binh Electronics Joint Stock Company according to Decision No. 240/2003/QĐ-BCN signed on 30/12/02003 by the Minister of Industry.

- Lịch sử hình thành của Công ty có thể tóm lược ở bảng dưới đây:

The Company's history can be summarized in the table below:

Thời gian/ Time	Sự kiện/ Event
1981	Thành lập “Nhà máy chế tạo tụ xoay Tân Bình” thuộc Liên Hiệp các Xí nghiệp Điện tử, với tên giao dịch “Viettronics Tân Bình”. <i>Establish "Tan Binh Rotary Capacitor Manufacturing Factory" belong to the Union of Electronic Enterprises, the trading name was "Viettronics Tan Binh"</i>
1983-1985	Đổi tên thành “Xí nghiệp Viettronics Tân Bình”. Đưa dây chuyền lắp ráp tụ xoay công suất 800.000 cái/năm vào hoạt động. Bắt đầu sản xuất mạch in. <i>Change the name as "Viettronics Tan Binh Enterprise". Put the assembly line of capacitors with a capacity of 800,000 pieces/year into operation. Start to product printed circuits.</i>
1986	Thành lập phân xưởng lắp ráp Điện tử (tivi, radio...). <i>Establish Electronics assembly factory (television, radio, etc.).</i>
1991	Đổi tên thành "Công ty Điện tử Tân Bình" mang tên giao dịch "Công ty Viettronics Tân Bình" đến tháng 06/2004. <i>Changed the name as "Tan Binh Electronics Company" with the transaction name as "Viettronics Tan Binh Company" until 06/2004.</i> Ngành nghề kinh doanh chủ yếu: sản xuất, lắp ráp, bảo hành, bán buôn, bán lẻ các sản phẩm điện và điện tử. <i>Main business lines: manufacturing, assembling, warranty, wholesaling and retailing electrical and electronic products</i>
1994	Thành lập liên doanh Sony Việt Nam. <i>Establish Sony Vietnam Joint Venture.</i>
1996	Thành lập liên doanh JVC Việt Nam. <i>Establish JVC Vietnam Joint Venture</i>
1999	Tham gia góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Vitek. <i>Contributing capital to establish Vitek Joint Stock Company</i>
2000	Bắt đầu xây dựng thương hiệu VTB với các sản phẩm: tivi màu và các sản phẩm Audio khác. <i>Starting building the VTB brand with products: Color TV and other Audio products.</i>
2001	Giới thiệu các sản phẩm Audio hệ thống âm thanh chất lượng cao mang thương hiệu VTB. <i>Introducing Audio products, high-quality sound systems under the VTB brand.</i>
2002	Tham gia vào thị trường công nghệ thông tin nội địa với các sản phẩm máy tính mang thương hiệu VTB. <i>Participating in the domestic information technology market with VTB-branded computer products.</i>

Thời gian/ Time	Sự kiện/ Event
2004	<p>Đầu tháng 07, chuyển đổi hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần và đổi tên thành Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình theo quyết định số 240/2003/QĐ-BCN ký ngày 30/12/2003 của Bộ trưởng Bộ Công Nghiệp.</p> <p><i>In 07/2024, VTB was changed the form as Joint Stock Company and changed its name as Tan Binh Electronics Joint Stock Company according to Decision No. 240/2003/QD-BCN signed on 30/12/02003 of the Minister of Industry.</i></p>
2005	<p>Tung ra thị trường sản phẩm Tivi màn hình tinh thể lỏng, màn hình máy tính tinh thể lỏng mang thương hiệu VTB.</p> <p><i>Producing LCD Tivi and LCD monitor computer with VTB-brand.</i></p>
2006	<p>Tiếp tục khẳng định vị trí trong lĩnh vực CNTT Việt Nam qua việc cung cấp ra thị trường những model máy tính xách tay chuyên nghiệp, cao cấp đồng thời mở rộng và phát triển sản xuất về lĩnh vực Điện lạnh dân dụng.</p> <p><i>Affirming its position in the field of IT in Vietnam by providing to the market professional and high-end laptop models and at the same time expanding and developing production in the field of Civil Refrigeration.</i></p>
12/2006	<p>Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình chính thức giao dịch trên sàn giao dịch chứng khoán Tp.HCM, số cổ phiếu niêm yết: 7.000.000 cổ phiếu</p> <p><i>Officially traded on the Ho Chi Minh City Stock Exchange HCM, number of listed shares: 7,000,000 shares.</i></p>
2007	<p>Chuyển mảng hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty Vitek về thành phòng kinh doanh sản phẩm Vitek tại VTB.</p> <p><i>Transfer the production and business activities of Vitek Company into the business department at VTB.</i></p>
2008	<p>Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 976.705 cổ phiếu, nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán Tp.HCM lên 11.982.050 cổ phiếu.</p> <p><i>VTB continued to list an additional 976,705 shares, raising the total number of listed shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange to 11,982,050 shares.</i></p> <p>Tổng số cổ phiếu Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình đang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM là 11.982.050 cổ phiếu với tổng giá trị 119.820.500.000 đồng.</p> <p><i>The total number of shares of Tan Binh Electronics Joint Stock Company listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange is 11,982,050 shares with a total value of 119,820,500,000 VND.</i></p>
T08-2009	<p>Thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin Việt Tân Bình, vốn góp chiếm 51% .</p> <p><i>Create a subsidiary with the named is Viet Tan Binh Information Technology Joint Stock Company, the capital contribution of 51%.</i></p>
T11-2010	<p>Thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Vitek VTB Hà Nội, vốn góp chiếm 81,86%.</p> <p><i>Create a subsidiary with the name is Vitek VTB Hanoi Joint Stock Company, The capital contribution of 81.86%</i></p>
T04/2012	<p>Thành lập Công ty con lấy tên Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB, vốn góp chiếm 70%.</p> <p><i>Create a subsidiary with the name is JS VTB Trading Joint Stock Company, The</i></p>

Thời gian/ <i>Time</i>	Sự kiện/ <i>Event</i>
	<i>capital contribution of 70%</i>
T05/2015	Thay đổi tên công ty từ Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình thành Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình. <i>Change the name from Tan Binh Electronics Joint Stock Company to Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.</i>
T07/2023	Góp vốn đầu tư thành lập Công ty Cổ Phần Viettronics Vĩnh Phúc, vốn góp chiếm 43,75%. <i>Invest to establish Viettronics Vĩnh Phúc Joint Stock Company, with a share of 43.75%.</i>

Thời điểm niêm yết/ *Listed time:*

- Tháng 12/2006 Công ty Cổ phần Điện tử Tân Bình chính thức giao dịch trên sàn Giao Dịch chứng khoán Tp.HCM, số cổ phiếu niêm yết: 7.000.000 cổ phiếu.

In 12/2006, Tan Binh Electronics Joint Stock Company was officially traded on the Ho Chi Minh City Stock Exchange, the number of listed shares: 7,000,000 shares.

- Tháng 11/2008 Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 4.005.345 cổ phiếu nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán Tp. HCM lên 11.005.345 cổ phiếu.

In 11/2008, Tan Binh Electronics Joint Stock Company listed an additional 4,005,345 shares, raising the total number of listed shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange to 11,005.345 shares.

- Tháng 12/2008 Công ty tiếp tục niêm yết bổ sung 976.705 cổ phiếu nâng tổng số cổ phiếu niêm yết trên Sàn Giao dịch chứng khoán TP. HCM lên 11.982.050 cổ phiếu.

In 12/2008, Tan Binh Electronics Joint Stock Company listed an additional 976,705 shares, raising the total number of listed shares on the Ho Chi Minh City Stock Exchange to 11,982,050 shares.

- Hiện nay, tổng số cổ phiếu Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình đang niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Tp. HCM là 11.982.050 cổ phiếu với tổng giá trị 119.820.500.000 đồng.

Now, the total number of shares of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company listed on the Ho Chi Minh City Stock Exchange is 11,982,050 shares with a total value of VND 119,820,500,000.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/*Business lines and locations of the business:*

+ Ngành nghề kinh doanh/ *Business lines:*

Theo giấy ĐKKD số 0300391837 thay đổi lần thứ 12 ngày 08/07/2021 do Sở Kế hoạch và đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp thì ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

According to the Business Registration No. 0300391837 amended for the 12th dated 08/07/2021 issued by the Department of Planning and Investment of Ho Chi Minh City. Ho Chi Minh City's business lines are:

Mã ngành/ <i>Industry Code</i>	Ngành nghề kinh doanh/ <i>Business lines</i>
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính. <i>Manufacturing of microcomputers and computer peripherals</i>

Mã ngành/ <i>Industry Code</i>	Ngành nghề kinh doanh/ <i>Business lines</i>
2640 (Chính)	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng <i>Manufacturing consumer electronic products.</i>
2710	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện <i>Manufacture motors, generators, transformers, electrical distribution and control equipments</i>
2790	Sản xuất thiết bị điện khác/ <i>Manufacturing of other electrical equipments</i>
5210	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa/ <i>Warehousing and storage of goods services</i>
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính/ <i>Computer consulting and computer system administration.</i>
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính. <i>Information technology services and other services related to computers.</i>
3250	Sản xuất thiết bị, dụng cụ y tế, nha khoa, chỉnh hình và phục hồi chức năng. <i>Manufacturing medical, dental, orthopedic, rehabilitation equipments and instruments.</i>
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị/ <i>Repairing machinery and equipment</i>
3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học/ <i>Repairing electronic equipment and optical equipment</i>
3314	Sửa chữa thiết bị điện/ <i>Repairing electrical equipment.</i>
4321	Lắp đặt hệ thống điện/ <i>Installing the electrical system.</i>
4649	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình / <i>Wholesaling other household appliances.</i>
4651	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm/ <i>Wholesaling computers, peripherals, and software.</i>
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông. <i>Wholesaling electronic Components, electronic Equipments, telecommunication Components, telecommunication Equipments.</i>
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. <i>Wholesaling other machineries, others equipments and other machine parts</i>
9511	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi/ <i>Repairing computers and peripherals.</i>
9521	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng/ <i>Repairing household audio-visual electronic devices.</i>
9522	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình/ <i>Repairing household appliances, household items.</i>
6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. <i>Realling estate business, land use rights which belong to the owner, user, or lessee.</i>
6399	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu/ <i>Other information services which have not been categorized yet.</i>

+ Địa bàn kinh doanh/
Locations of the business:

- Trụ sở chính: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, TP.Hồ Chí Minh.
Head office: 248A No Trang Long, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.
- Chi nhánh tại Hà Nội: P501 số 18 Phố Ngụy Như Kon Tum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội, Việt Nam.
Branch in Hanoi: Room 501 No. 18 Nguy Nhu Kon Tum Street, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City, Vietnam.
- Chi nhánh tại TP.Hồ Chí Minh (Nhà Máy Sản Xuất Lắp Ráp Điện Tử, Điện Dân Dụng Và Tin Học Cát Lái): Lô B5, Đường D1, KCN Cát Lái 2, Phường Thạnh Mỹ Lợi, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
Branch in Ho Chi Minh City (Cat Lai Electronics, Civil Electricity and Informatics Factory): Lot B5, D1 Street, Cat Lai 2 Industrial Park, Thanh My Loi Ward, Thu Duc City, Ho Chi Minh City, Vietnam.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/ *Information about governance model, business organization and managerial apparatus:*

+ Mô hình quản trị: theo điểm a Khoản 1 Điều 137 Luật Doanh Nghiệp 59/2020/QH14 (ngày 17/06/2020)

Governance model: according to Point a, Clause 1, Article 137 of the Law on Enterprises No.59/2020/QH14 (dated 17/06/2020).

+ Cơ cấu bộ máy quản lý: Đại Hội Đồng Cổ Đông, Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát và Tổng Giám Đốc.

Management structure : General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Supervisory Board and General Director.

- Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ): là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty được quy định tại Điều 14 Điều lệ Công ty.

General Meeting of Shareholders: is the highest decision-making department of the Company specified in Article 14 of the Company's Charter.

- Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ Công ty trừ những quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Board of Directors: is the Company's management agency, Who has the full right to decide and perform the Company's rights and obligations on behalf of the Company, except for those under the jurisdiction of The General Meeting of Shareholders.

- Ban kiểm soát: do Đại hội đồng Cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Supervisory Board: elected by The General Meeting of Shareholders, on behalf of shareholders to control all business, governance and administration activities of the Company.

- Tổng giám đốc: là người điều hành công việc hàng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước Pháp luật về việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao.

General Director: is the person who runs the daily affairs of the Company, is supervised by the Board of Directors, is responsible to the Board of Directors and the Law for the performance of assigned rights and obligations.

- + Các Công ty con/ *Subsidiaries companies:*
- ◆ Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin VTB/ *VTB Information Technology Joint Stock Company:*
 - Mã số thuế/ *Tax code:* 0308954094
 - Địa chỉ: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM.
Address: 248A No Trang Long, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.
 - Lĩnh vực kinh doanh: Sản xuất, mua bán các sản phẩm máy tính và linh kiện máy tính/ *Business lines: Manufacturing, buying and selling computer products and computer components.*
 - Vốn điều lệ: 6.177.000.000VND, Công ty CP Viettronics Tân Bình góp: 3.150.300.000VND chiếm tỷ lệ 51%
Charter capital: 6,177,000,000 VND, Viettronics Tan Binh Joint Stock Company contribution: 3,150,300,000 VND, accounting for 51%
- ◆ Công ty Cổ phần Vitek -VTB Hà Nội/*Vitek – VTB Ha Noi Joint Stock Company.*
 - Mã số thuế/ *Tax code:* 0105512799
 - Địa chỉ: Phòng 601, Tòa Nhà VIC Buiding, số 18 Ngụy Như Kontum, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, TP.Hà Nội
Address: Room 601, VIC Buying Building, No. 18 Nguy Nhu Kontum, Nhan Chinh Ward, Thanh Xuan District, Hanoi City.
 - Lĩnh vực kinh doanh: Mua bán các sản phẩm điện tử- điện lạnh và điện gia dụng.
Business lines: buying and selling electronic products - refrigeration and household electrical appliances
 - Vốn điều lệ: 3.738.000.000VND, Công ty CP Viettronics Tân Bình góp: 3.060.000.000VND chiếm tỷ lệ 81,86%
Charter capital: 3,738,000,000 VND, Viettronics Tan Binh Joint Stock Company contribution: 3,060,000,000 VND, accounting for 81.86%
- ◆ Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB/ *JS VTB Trading Joint Stock Company.*
 - Mã số thuế/ *Tax code:* 0311692843
 - Địa chỉ: 248A Nơ Trang Long, Phường 12, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM
Address: 248A No Trang Long, Ward 12, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City.
 - Lĩnh vực kinh doanh: Mua bán các sản phẩm điện tử mang thương hiệu JVC, Pioneer và điện gia dụng.
Business lines: buying and selling electronic products whit the brands of JVC, Pioneer and household appliances.
 - Vốn điều lệ: 5.000.000.000VND, Công ty CP Viettronics Tân Bình góp: 3.500.000.000VND chiếm tỷ lệ 70%
Charter capital: 5,000,000,000 VND, Viettronics Tan Binh Joint Stock Company contribution: 3,500,000,000 VND, accounting for 70%.

5. Định hướng phát triển/*Development orientations:*

a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/*Main objectives of the Company:*

- Công ty tiếp tục là cánh chim đầu đàn của ngành Điện tử và Tin học Việt Nam.
VTB continues to maintain its position as the leading figure in the Electronics and Information Technology industry of Vietnam.
- Chất lượng sản phẩm luôn được chú trọng.
Product quality is always emphasized.
- Hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Cổ đông.
Operate business effectively, preserve and develop shareholders' capital.
- Bảo đảm việc làm và chế độ phúc lợi cho người lao động trong Công ty, gắn liền mục tiêu phát triển của Công ty với lợi ích nhà nước, lợi ích cổ đông.
Ensure job and welfare benefits for employees of the Company, aligning the Company's development goals with the State interests and shareholder interests.
- Tìm kiếm, mở rộng thị trường kinh doanh đặc biệt chú trọng thị trường phía Bắc.
Seek and expand business markets, with a special focus on the Northern market.
- Xây dựng đội ngũ người lao động đoàn kết, năng động luôn hoàn thành các nhiệm vụ được giao.
Build a united and dynamic workforce that always completes assigned tasks.
- Nâng cao chất lượng nguồn năng lực, đẩy mạnh công tác nghiên cứu phát triển, cho ra đời những sản phẩm mang tính công nghệ tiên tiến, đáp ứng nhu cầu của khách hàng trong thời đại 4.0.
Enhance the quality of human resources, promote research and development efforts, and produce advanced technology products that meet customer needs in the 4.0 era.
- Xây dựng và hoàn thiện văn hoá Doanh nghiệp.
Building and perfecting The corporate culture.
- Có trách nhiệm với cộng đồng và xã hội.
Having Responsible to the community and society.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn/*Development strategies in medium and long term.*

Chú trọng việc nghiên cứu, phát triển sản phẩm có hàm lượng kỹ thuật cao. VTB sẽ trở thành một trong những công ty công nghệ hàng đầu, phát triển bền vững theo định hướng kinh tế số, có sản phẩm và dịch vụ mang hàm lượng Trí Tuệ Việt cao tại thị trường trong và ngoài nước.

Focusing on research and developing high-tech products. VTB will become one of the leading technology companies, developing sustainably with focus on the digital economy, having products and services with a high level of Vietnamese intelligence in both domestic and international markets.

Định hướng của VTB trong thời gian tới là/*VTB's orientation in the near future is:*

- Tiếp tục phát triển ngành hàng điện tử- điện gia dụng truyền thống với các sản phẩm khác biệt nhắm vào các mặt hàng mà dung lượng thị trường còn lớn bên cạnh việc nghiên cứu thêm các tiện ích mới trong các sản phẩm sản xuất đưa ra thị trường như máy lạnh,

máy giặt, tủ lạnh... nhằm đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của người tiêu dùng.

Continue to develop the traditional electronics Industry and home appliances sector with distinctive products targeting products, which significant market potential. In Addition, We continue researching new features in manufactured products such as air conditioners, washing machines, refrigerators... to diversify products to meet the increasingly high and diverse needs of consumers.

- Tổ chức lại sản xuất theo hướng mở rộng qui mô, nâng cao chất lượng sản phẩm, năng lực quản lý chất lượng và khả năng truy xuất sản phẩm.

Organize production in the direction of expanding scale, improve product quality, enhance quality management capacity, and ensure product traceability.

- Hoàn thiện cơ cấu sản phẩm: chú trọng xuất khẩu các sản phẩm thông minh cho thị trường Quốc tế.

Complete the product structure: focus on exporting smart products to the International market.

- Tăng cường hợp tác với các đối tác gia công về công nghệ mới IOT.

Strengthen cooperation with outsourcing partners on new IoT technology.

- Chú trọng phát triển dịch vụ Logistic, Dịch vụ sau bán hàng.

Focus on developing logistics services and after-sales services.

- Chú trọng xây dựng hệ thống phân phối, bảo hành và quảng bá thương hiệu, đồng thời có các biện pháp chặt chẽ để giữ vững và nâng cao uy tín thương hiệu.

Focus on building the distribution system, warranty, and brand promotion, and implementing strict measures to maintain and enhance brand reputation.

- Hoàn chỉnh các quy trình, thủ tục quản lý nội bộ.

Complete the internal management processes and procedures.

- Sử dụng, quy hoạch, phát triển nguồn nhân lực phù hợp với chiến lược phát triển SXKD của Công ty.

Use, plan, and develop human resources in accordance with the Company's business production development strategy

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (đối với môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Corporate objectives with regard to Corporate environment, society and community Sustainability.

* **Hoạt động kinh doanh:** bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu của cổ đông. Đầu tư hiệu quả các dự án, xây dựng hệ thống kế toán tài chính vững mạnh.

Business activities: preserving and developing shareholders' equity. Invest effectively in projects, build a strong financial accounting system.

* **Mục tiêu, trách nhiệm đối với người lao động/ Objectives, responsibilities for employees:**

- Quan tâm, phát triển nguồn nhân lực.

Focus on developing human resources.

- Tăng cường công tác đào tạo chuyên sâu về nghiệp vụ chuyên môn cho người lao

động.

Strengthen specialized training about professional skills development for employees.

- Chú trọng công tác lao động tiền lương và chế độ chính sách cho người lao động.

Focus on labor wage work and policies for employees.

- Thực hiện đúng, đủ, kịp thời chính sách về lương, thưởng, BHXH, BHYT, chế độ ốm đau, thai sản... cho người lao động.

Implement the policies on wages, bonuses, social insurance, health insurance, sick leave, maternity leave... for employees correctly, fully, and promptly.

- Phối hợp với Công đoàn, đoàn thanh niên phát động phong trào văn hóa- thể thao cho toàn bộ cán bộ công nhân viên Công ty.

Coordinate with the Trade Union and Youth Union to launch a cultural-sports movement for all employees.

*** Mục tiêu đối với môi trường và tình hình biến đổi khí hậu/ *Objectives for the environment and climate change:***

Đây là hạn mục ưu tiên trong mục tiêu phát triển của Công ty: VTB luôn tuân thủ các quy định của Pháp luật; nộp phí bảo vệ môi trường đầy đủ, kịp thời; có trách nhiệm đôn đốc, khuyến khích và kiểm tra nhân viên thực hiện các yêu cầu của các tổ chức xã hội, cộng đồng về môi trường tại nơi làm việc và nơi sinh sống.

This is a priority item in the Company's development goals: VTB always complies with legal regulations; pays environmental protection fees fully and promptly; is responsible for urging, encouraging, and inspecting employees to fulfill the environmental requirements of social organizations and communities at the workplace and residence.

*** Mục tiêu, trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội/ *Objectives and responsibilities to the community and society:***

Trong quá trình phát triển, Công ty VTB luôn đồng hành và có trách nhiệm với địa phương và cộng đồng. Phát huy truyền thống “Lá lành đùm lá rách”, “Uống nước nhớ nguồn”, ban lãnh đạo và toàn thể người lao động trong công ty luôn ý thức sâu sắc tinh thần tương thân tương ái bằng các hành động cụ thể như sau:

In the process of development, VTB always accompanies and is responsible to the local community and society. Promoting the tradition of "A god leaf protect a torn leaf" and "Drinking water, remembering its source," the leadership and all employees in the company are always deeply aware of the spirit of mutual support through specific actions as follows:

– Nuôi dưỡng bà mẹ Việt Nam anh hùng tại Bến Tre.

Taking care of Vietnamese Heroic Mothers in Ben Tre.

– Hỗ trợ trẻ em nghèo tại vùng sâu vùng xa.

Helping poor children in remote areas.

– Đóng góp ủng hộ đồng bào bị thiên tai, lũ lụt.

Contribute to support fellow citizens affected by natural disasters and floods.

– Chăm lo đời sống CBCNV và bà con có hoàn cảnh khó khăn tại vùng sâu, vùng xa.

Taking care of employees and residents in difficult circumstances in remote areas.

– Tham gia chương trình hiến máu nhân đạo tại địa phương.

Participate in a local humanitarian blood donation program.

– Nộp ngân sách nhà nước đầy đủ, đúng hạn.

Submit the state budget fully and on time.

6. Các rủi ro/Risks:

• Rủi ro về kinh tế:

+ Năm 2024 là một năm mà Thế giới nói chung và Việt Nam nói riêng chịu ảnh hưởng nặng nề bởi tình hình biến đổi khí hậu.

In 2024, the world in general and Vietnam in particular are heavily affected by climate change.

+ Lãi suất ngân hàng giảm tuy nhiên việc tiếp cận nguồn vốn ngân hàng rất khó đã tác động trực tiếp tới chiến lược kinh doanh của Công ty.

Bank interest rates have decreased, but it is very difficult to access bank capitals, which has directly impacted the Company's business strategy.

→Hoạt động quản trị:

- Về biến đổi khí hậu: VTB tiến hành mua bảo hiểm rủi ro cho hàng hóa và nhà xưởng.
Regarding climate change: VTB proceed to purchase risk insurance for goods and factories.

- Về lãi suất ngân hàng: VTB luôn theo dõi sát sao việc thu hồi công nợ và có kế hoạch chi tiêu phù hợp, giảm thiểu việc bổ sung nguồn vốn kinh doanh bằng hình thức vay thế chấp.

Regarding bank interest rates: VTB always closely monitors debt recovery and has an appropriate spending plan, minimizing the addition of business capital in the form of mortgage loans.

• Rủi ro về luật pháp/Legal risks:

Rủi ro về luật pháp là rủi ro về sự thay đổi về chính sách Pháp luật và các quy định mới do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành sẽ gây ảnh hưởng đến một phần hay toàn bộ ngành nghề kinh doanh trên thị trường.

Legal risks are changes in policies, laws and new regulations issued by competent state agencies that will affect part or all of the business lines in the market.

Việc thay đổi chính sách Pháp luật có thể làm tăng phí vận hành của Công ty, giảm tỷ suất sinh lợi của các khoản đầu tư hoặc thay đổi cục diện cạnh tranh trên thị trường trong một ngành nghề nhất định hoặc toàn bộ nền kinh tế.

Changes in legal policies can increase the company's operating costs, reduce the return on investments, or alter the competitive landscape in a specific industry or the entire economy.

Hệ thống Pháp luật Việt Nam tuy đã và đang được cải cách, hoàn thiện trong những năm gần đây, tuy nhiên vẫn còn thiếu tính ổn định và tính nhất quán (đặc biệt các chính sách về thuế, đất đai...). Các văn bản hướng dẫn thi hành chưa đầy đủ, chồng chéo (đặc biệt các văn bản liên quan đến kế toán- thuế). Việc áp dụng Pháp luật vào thực tế cuộc sống còn nhiều bất cập, tính thực thi chưa cao, do vậy sẽ ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và công tác hoạch định chiến lược dài hạn của Công Ty.

Although Vietnam's legal system has been reformed and improved in recent years, however it still lacks stability and consistency (especially policies on land, tax, etc.). The implementation guidance documents are incomplete and overlapping (especially

documents related to accounting and taxation). The application of the Law in the reality of life still have many inadequacies and the enforceability is not high, so it will affect the production and business activities and long-term strategic planning of the Company.

→ Hoạt động quản trị: Công ty phân công nhân sự với chuyên môn nghiệp vụ đầy đủ (có chứng chỉ hành nghề Luật sư) có trách nhiệm cập nhật và phổ biến chính sách, văn bản Pháp luật cho các bộ phận liên quan.

Management activities: The company assigns personnel with full professional expertise (having a lawyer's practicing certificate) to responsible for updating and disseminating policies and legal documents to the relevant departments.

- Rủi ro đặc thù:

- Bước sang năm 2024, thị trường điện tử, điện máy đã và đang có dấu hiệu phục hồi tích cực. Tuy nhiên việc kinh doanh mặt hàng tivi hiện nay đang có sự phân hóa rõ rệt:

At the beginning of 2024, the electronics and electronics market has been recovered. However, the business of television products is currently clearly differentiated:

- o Nhà sản xuất Hàn Quốc đang giữ hơn 50% tổng thị phần TV tại Việt Nam trong năm nay.

The Korean manufacturer is holding more than 50% of the total TV market share in Vietnam in this year.

- o Năm vị trí tiếp theo lần lượt thuộc về TCL (Trung Quốc), Casper (Thái Lan), Mi (Trung Quốc), Coocaa (thuộc Skyworth Digital Holdings của Trung Quốc), Coex (Hàn Quốc).

The next five positions belong to TCL (China), Casper (Thailand), Mi (China), Coocaa (belonging to Skyworth Digital Holdings of China), Coex (South Korea).

- o Các hãng sản xuất tivi của Việt Nam hầu như bị đánh bại trên thị trường nước nhà.

Vietnam's TV manufacturers are almost defeated in the domestic market

- Mảng gia công gặp khó khăn do các đối tác chuyển sang nhập khẩu nguyên chiếc từ các nước Asian.

The processing segment faced difficulties because partners switched to importing whole units from Asian countries.

- Thương hiệu VTB đã xây dựng được nhiều năm, tuy sở hữu được một số sản phẩm đặc trưng, riêng biệt nhưng trước sự xâm nhập nhanh, mạnh của các thương hiệu lớn trên thế giới, cùng với tâm lý thích hàng ngoại của người tiêu dùng, vì thế thương hiệu và sản phẩm VTB gặp nhiều khó khăn trên thị trường trong nước.

The VTB brand has also been built for many years, although it has had number of distinctive and distinct products, but in the face of the fast and strong penetration of brands in the world, along with the psychology of consumers' preference for foreign goods, VTB's brand and products face many difficulties in the domestic market

→ Hoạt động quản trị/ Management activities:

- Công ty đang triển khai các sản phẩm dự án dựa trên công nghệ mới với tính năng ưu việt, đủ sức cạnh tranh trên thị trường trong nước và xuất khẩu như: loa xách tay đa năng, thiết bị chăm sóc y tế, màn hình quảng cáo...

VTB is implementing project products based on new technology with superior features, that are competitive in the domestic and export markets such as: multi-purpose portable speakers, medical care equipment, advertising screens....

- Chú trọng phát triển nhiều mẫu khẩu trang mang kiểu dáng và chất lượng vượt trội.

Focus on developing many kind of masks with outstanding design and quality.

- Đưa ra thị trường dòng Tivi WebOS với độ mượt cao và hình ảnh sống động.

Launching the WebOS TV series with smoothness and vivid images

• **Rủi ro bất khả kháng:** là các rủi ro khách quan, không thể lường trước và nằm ngoài khả năng phòng chống của con người như: hỏa hoạn, thiên tai....

Force majeure risks: are objective, unpredictable risks and beyond human prevention capabilities such as fires, natural disasters...

→**Hoạt động quản trị:** Công ty đã tiến hành mua bảo hiểm cháy nổ và bảo hiểm hàng hóa cho toàn bộ tài sản của Công ty.

Management activities: VTB has proceeded to purchase fire and explosion insurance and cargo insurance for all of the Company's assets.

II. **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

OPERATIONS IN THE YEAR:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

Situation of production and business operations:

Tại thời điểm kết thúc năm tài chính 2024, Công ty cơ bản đã hoàn thành mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên. Đây là một kết quả đáng khích lệ sau một năm làm việc đầy tinh thần trách nhiệm của ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty:

At the end of the fiscal year 2024, VTB has completed the revenue and profit targets, which approved at the Annual General Meeting of Shareholders. This is an encouraging result after a year of working with a sense of responsibility of the Board of Directors and all employees of the company:

Báo cáo riêng VTB (đã kiểm toán)

Separate Financial Statement (audited)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Unit: Billion VND

CHỈ TIÊU/Content	KH 2024/ Plan 2024	TH 2024/ Act 2024	TH (Act) 2024/ KH (Plan) 2024
Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác <i>Net revenue from sales, provision of services, financial revenue and other income.</i>	110,0	105,3	95,7%
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit before corporate income tax</i>	14,3	14,5	101,3%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit after corporate income tax</i>	11,6	11,6	99.5%

Báo cáo hợp nhất VTB (đã kiểm toán)

Đơn vị tính: Tỷ đồng

*Consolidated Financial Statement (audited)**Unit: Billion VND*

CHỈ TIÊU/ <i>Content</i>	KH 2024/ <i>Plan 2024</i>	TH 2024/ <i>Act 2024</i>	TH (Act) 2024/ KH (Plan) 2024
Doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp dịch vụ, doanh thu tài chính và thu nhập khác <i>Net revenue from sales, provision of services, financial revenue and other income.</i>	125,0	117,6	94,0%
Lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit before corporate income tax</i>	15,3	14,2	92,8%
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp <i>Profit after corporate income tax</i>		11,2	

a. Các thay đổi, biến động lớn về chiến lược kinh doanh/*Major changes in business strategy:*

- Tình hình kinh tế năm 2024: các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong việc trụ lại thị trường. tính chung năm 2024, số doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là gần 100,1 nghìn doanh nghiệp, tăng 12,4% so với năm trước; gần 76,2 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể, tăng 16,3%; hơn 21,6 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể, tăng 20,0%.

Economic situation in 2024: business face many difficulties in staying in the market. In 2024, the number of companies temporarily suspending business for a definite period is nearly 100.1 thousand companies, an increase of 12.4% compared to the previous year; nearly 76.2 thousand companies stopped operating pending dissolution procedures, an increase of 16.3%; more than 21.6 thousand enterprises completed dissolution procedures, an increase of 20.0%.

- Giá USD trên thị trường tăng ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm, từ đó ảnh hưởng dây chuyền đến cả ngành kinh tế.

The increase USD exchange rate in the market affects product prices, thereby affecting the whole economic chain.

- Hàng điện máy tồn kho rất nhiều trên thị trường, đặc biệt là Tivi. Các hãng đua nhau chạy chương trình, giảm giá sâu, khuyến mãi lớn,...

Electrical and electronic products have a lot of inventory on the market, especially TV. Companies compete to run programs, deep discounts, big promotions,...

- VTB theo chủ trương không chạy doanh số trong thời kỳ loạn giá, sử dụng phương thức quản trị chuỗi cung ứng, thận trọng trong nhập hàng, kiểm soát tồn kho, bán hàng với doanh số và số lượng bán ra đủ để giữ thương hiệu trên thị trường.

VTB follows the policy of not running sales during the period of price turmoil, using supply chain management methods, being cautious in imports, inventory control, selling with sales volumes and quantity sufficient to keep the brand in the market.

- Bằng biện pháp tăng cường các giá trị cộng thêm như lập trình giao diện khác biệt,

thiết kế mạch biến đổi tần số, khóa thông minh, tin nhắn thông minh...VTB vẫn giữ được thị phần cung cấp Tivi, đầu máy, thiết bị Karaoke và máy tính cho các dự án Sở, Ban, Ngành.

By enhancing added values such as differentiated interface programming, frequency conversion circuit design, smart lock, smart message... VTB still retains the market share of supplying televisions, locomotives, Karaoke equipment and computers for projects of Departments, Departments and Branches.

- Dịch bệnh Covid 19 đã làm thay đổi nhu cầu mua sắm của người dân: các mặt hàng điện máy không còn nhu cầu mua sắm cao. Tuy nhiên với sự nhạy bén trong định hướng chiến lược, Ban điều hành công ty đã chuyển hướng chiến lược kinh doanh của Công ty qua mảng dịch vụ, tài chính, thiết bị, vật tư y tế... Đây là bước đi táo bạo, nhưng có tính toán của Công ty VTB. Kết quả là cơ bản đã hoàn thành được kế hoạch kinh doanh và vượt kế hoạch lợi nhuận năm 2024 đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên.

The Covid 19 disease has changed people's shopping needs: electrical and electronic products are no longer in high demand for shopping. However, with the sensitivity in strategic orientation, the Company's Directors has shifted the Company's business strategy to the service, finance, medical equipment and supplies... This is a bold step, but calculated of VTB. As a result, the business plan has basically been completed and exceeded the profit plan for 2024 approved at the Annual General Meeting of Shareholders.

b. Các kết quả đạt được trong năm/Results achieved during the year:

- Mặt hàng TiVi gặp khó khăn nhưng với sự sáng tạo của RD: giao diện UI, phần mềm và module SMS, smart lock, đã bán được số lượng đáng kể qua các kênh phân phối và dự án sở ban ngành.

Television products are facing difficulties but with the creativity of RD:UI interfaces, software and SMS modules, smart locks, have sold in significant quantities through distribution channels and departmental projects.



- Máy tính vẫn duy trì thị phần nhất định trong các dự án với các sáng tạo cộng thêm như On/Off one way, smart lock...

Computers still maintain a certain market share in projects with additional innovations such as On/Off one way, smart lock, etc.



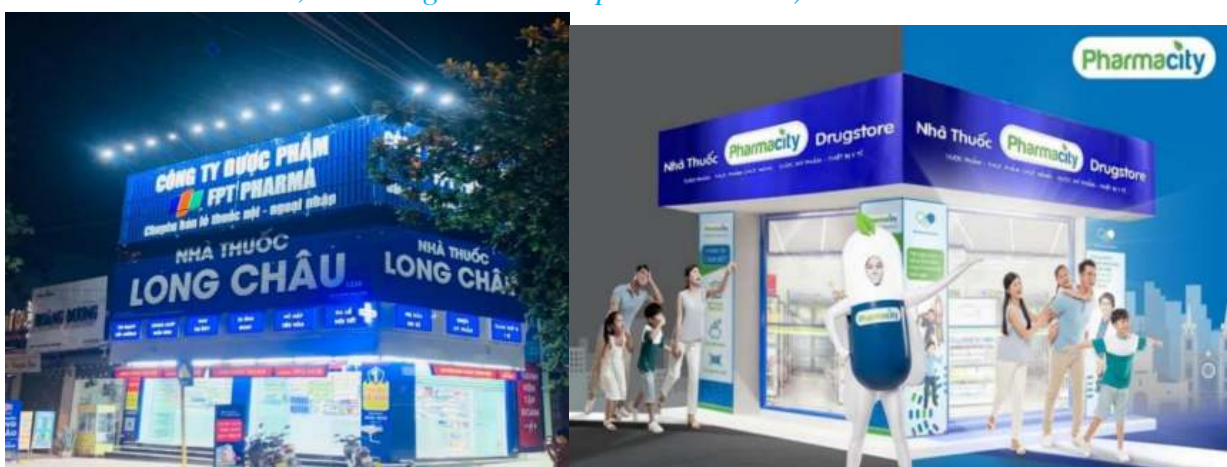
- Âm thanh quay trở lại với Smart speaker, portable speakers bước đầu nắm bắt công nghệ lõi và thị trường tiếp nhận.

Sound returns to Smart speakers, portable speakers initially grasp the core technology and the receiving market.



- Khẩu trang y tế: VTB là nhà cung cấp chính thức và thường xuyên cho chuỗi Nhà thuốc lớn nhất VN – Pharmacy, Long Châu, Phương Hoàng... (đạt 8,12 tỷ đồng đạt 107% so với năm 2023)

Medical masks: VTB has been the official and regular supplier for the largest pharmacy chains in Vietnam – Pharmacy, Long Chau, Phuong Hoang... (reaching VND 8.12 billion, reaching 107% compared to 2023)



- Hợp tác sản xuất với các đối tác như đồng hồ smart lock xuất khẩu đi Úc, thiết bị quan trắc môi trường với đối tác NHTC ...

Cooperate in production with partners such as smart lock watches exported to

Australia, environmental monitoring equipment with NHTC...

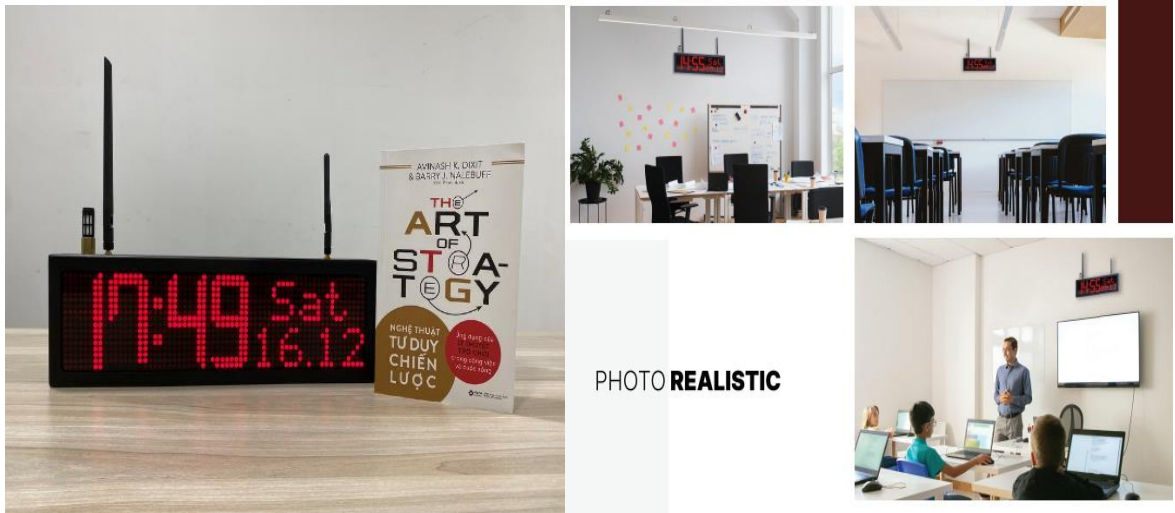


PHOTO **REALISTIC**

- Cung cấp dịch vụ sau bán hàng cho các nhãn hàng Skyworth và Cooca

Providing after-sales service for Skyworth and Cooca brands



- Cung cấp dịch vụ lưu trữ, logistic/*Providing storage and logistics services.*



- Cung cấp dịch vụ quảng cáo tiếp thị và truyền thông cho Prowtech, PIT và Group (M), bệnh viện 175, Nguyễn Tri Phương, Quận 1, Quận 7 TP HCM...

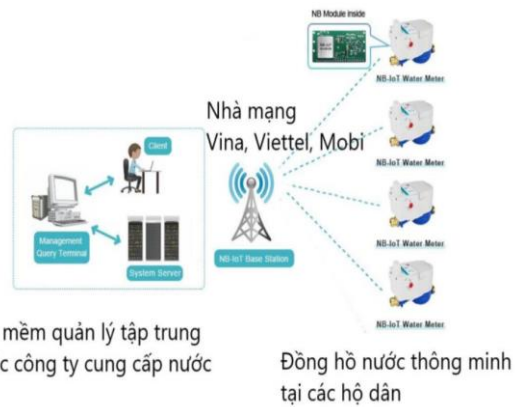
Providing marketing and communication advertising services for Prowtech, PIT

and Group (M), 175 Hospital, Nguyen Tri Phuong, District 1, District 7, Ho Chi Minh City...



- Cung cấp sản phẩm quản trị hệ thống cấp nước với đồng hồ thông minh và giải pháp truyền dữ liệu.

Providing water supply system management products with smart meters and data transmission solutions

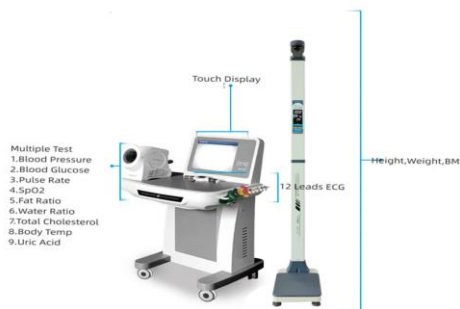


- Cung cấp kiosk sức khỏe đo khám các chỉ số sinh hiệu (huyết áp, nhịp tim, spO2, đường huyết, ECG, cholesterol,..) được lưu trữ data, xử lý, thống kê và truyền tải tới các Hub trung tâm sức khỏe, bệnh viện, phòng khám .

Providing health kiosks to measure vital signs (blood pressure, heart rate, spO2, blood glucose, ECG, cholesterol,..) which are stored, processed, statistically and transmitted to health centers, hospitals, clinics..



PHIÊN BẢN HEALTHCARE KIOS



PHIÊN BẢN TELEHEALTH



c. Tình hình thực hiện so với kế hoạch/Implementation situation/actual progress against the plan:

Năm 2024 là một năm đầy biến động của nền kinh tế thế giới và trong nước:

The year 2024 is a volatile year for the world economy and domestic economy:

- Cuộc chiến giữa Nga và Ukraine tiếp tục leo thang và chưa có dấu hiệu giảm nhiệt.

The war between Russia and Ukraine is still escalating with no signs of end.

- Trung Quốc đang đối mặt với khủng hoảng kinh tế nghiêm trọng, trong khi Ấn Độ nổi lên như một điểm sáng hiếm hoi với tốc độ tăng trưởng cao.

China is facing a severe economic crisis, while India has emerged as a rare bright spot with a high growth rate.

- Chuyển đổi số tiếp tục được đẩy mạnh, cải cách thủ tục hành chính đạt nhiều tiến bộ, nâng cao hiệu quả công việc và môi trường đầu tư kinh doanh.

Digital transformation continues to be promoted, administrative procedure reform has made a lot of progress, work efficiency and business investment environment have been improved.

- Nhiều ngành nghề kinh doanh như nông nghiệp, bất động sản, điện tử tiêu dùng gặp khó khăn do ảnh hưởng từ thiên tai và biến động thị trường quốc tế.

Many business lines such as agriculture, real estate and consumer electronics face difficulties due to the impact of natural disasters and international market fluctuations.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công còn thấp, nợ xấu tăng, gây áp lực lên hệ thống tài chính.

The disbursement rate of public investment capital is still low, bad debts are increasing, squeeze on the financial system.

Tuy gặp nhiều khó khăn, Công ty vẫn cơ bản hoàn thành được mục tiêu kinh doanh đã đề ra. Ban Tổng Giám đốc đã nỗ lực trong công tác điều hành sản xuất kinh doanh, có giải pháp xử lý kịp thời, linh hoạt, phù hợp với định hướng của thị trường và HĐQT. Các công tác quản lý hàng tồn kho, thu hồi công nợ, chính sách bán hàng linh hoạt và đạt kết quả tích cực. Nhờ đó tình hình sản xuất kinh doanh, tài chính của Công ty giữ được sự ổn định; đội ngũ cán bộ tiếp tục gắn bó và cống hiến lâu dài; chế độ của người lao động được thực hiện kịp thời.

Despite facing many difficulties, the Company still basically completed the set business goals. The Directors has made efforts in operating production and business, having solutions to handle in a timely and flexible manner, in accordance with the orientation of the market and the Board of Directors. Inventory management, debt recovery, and flexible sales policies have all achieved positive results. As a result, the company's production, business and financial situation remains stable; the staff continues to be attached and dedicated for a long time; the regime of employees is implemented in a timely manner.

2. Tổ chức và nhân sự /Organization and Human resource:

a. Danh sách Ban điều hành/List of the Board of Management:

- **Hội đồng Quản trị:** 5 thành viên gồm 01 chủ tịch, và 4 thành viên HĐQT trong đó có 03 thành viên không điều hành:

Board of Directors: 5 members including 01 Chairman and 04 members of the Board of Directors, including 03 non-executive members:

1. Ông/Mr. Vũ Hải Vĩnh Chủ tịch Hội Đồng quản trị/ *Chairman of the Board of Directors*
2. Ông/Mr. Văn Việt Tuấn Thành viên Hội đồng quản trị/*Board of Directors' Member*
3. Ông/Mr. Đào Trung Thanh Thành viên Hội đồng quản trị/*Board of Directors' Member*
4. Ông/Mr. Giáp Minh Trung Thành viên Hội đồng quản trị/*Board of Directors' Member*
5. Ông/Mr. Trần Đình Khôi Thành viên Hội đồng quản trị/*Board of Directors' Member*

• **Ban Tổng Giám đốc:** 02 thành viên gồm 01 Tổng Giám Đốc và 01 Phó Tổng giám đốc:
The Directors: 02 members including 01 General Director and 01 Deputy General Director:

1. Ông/Mr. Văn Việt Tuấn Tổng Giám đốc / *General Director*
2. Ông/Mr. Đào Trung Thanh Phó Tổng Giám đốc/*Deputy General Director*

• **Ban kiểm soát:** 03 thành viên gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên:

Board of Supervisors: 03 members including 01 Head and 02 members:

1. Bà/ Ms. Lê Thị Lan Trưởng Ban Kiểm soát /*Head of The supervisory board*
2. Ông/Mr. Vũ Văn Tuấn Kiểm soát viên/*The supervisory board's Member*
3. Bà/ Ms. Đặng Thị Hạnh Kiểm soát viên/*The supervisory board's Member*

• **Phụ trách kế toán/ In charge of accounting:**

1. Bà/ Ms. Trương Thị Thùy Linh Kế toán trưởng/ *Chief Accountant*

Sơ yếu lý lịch thành viên Hội đồng quản trị/ Resume of The Board of Directors' Members:

A. Ông/ Mr. Vũ Hải Vĩnh - Chủ tịch Hội đồng quản trị/ Chairman of the Board of Directors

- Họ và tên/ *Name:* VŨ HẢI VĨNH
- Giới tính/*Gender:* Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth:* 18/07/1968
- Nơi sinh/ *Place of birth:* Vĩnh Phúc.
- Quốc tịch/*Nationality:* Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity:* Kinh
- Quê quán/*Hometown:* Vĩnh Phúc.
- Địa chỉ thường trú/*Permanent Address:* Nhà L1, Ciputra, Xuân Đình, Bắc Từ Liêm, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell:*
- Trình độ văn hoá/*Education level:* Đại học/*University.*
- Trình độ chuyên môn/*Qualifications:* Cử nhân kế toán- tài chính, Thạc sỹ Quản trị kinh doanh/*Bachelor of Accounting - Finance, Master of Business Administration.*
- Quá trình công tác/ *Work process:*
 - Từ năm 1991 đến năm 1995 : Chuyên viên Viện Điện tử và Tin học Việt Nam - Bộ Công nghiệp

From 1991 to 1995: Specialist on Vietnam Institute of Electronics and Informatics - Ministry of Industry

- Từ năm 1996 đến năm 2001 : Trưởng phòng Công ty Điện tử Công nghiệp, Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

From 1996 to 2001: Head of department - Industrial Electronics Company, Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation

- Từ năm 2001 đến năm 2004 : Phó giám đốc Công ty Điện tử Công nghiệp, Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

From 2001 to 2004: Deputy Director -Industrial Electronics Company, Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation

- Từ năm 2005 đến tháng 06 năm 2009 : Giám đốc Công ty TNHH MTV Công trình Viettronics

From 2005 to June 2009 : Director - Viettronics Construction Company Limited

- Từ tháng 07 năm 2009 đến tháng 05 năm 2012 : Ủy viên HĐQT, Giám đốc Công ty CP Công trình Viettronics

From 07/2009 to 05/2012 : Member of the Board of Directors, Director - Viettronics Construction Joint Stock Company

- Từ tháng 06 năm 2012 đến tháng 04 năm 2013 : Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám Đốc Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Công trình Viettronics;

From 06/2012 to 04/2013: Member of the Board of Directors, Deputy General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation; Chairman of the Board of Directors - Viettronics Construction Joint Stock Company;

- Từ tháng 05 năm 2013 đến tháng 06 năm 2022: : Phó Tổng Giám đốc, TV HĐQT Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

From 05/2013 to 06/2022: : Deputy General Director, Board of Directors' Member - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Từ tháng 06/2022 đến nay: Tổng Giám đốc, TV HĐQT Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

From 06/2022 to now: General Director, Board of Directors' Member - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám Đốc - Tổng Công ty CP Điện tử và Tin Học Việt Nam; Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình.

Current working position: Member of the Board of Directors, General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation; Chairman of the Board of Directors - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /Violations of law (if any): Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ Conflicting interests with corporate interests: Không/No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ Number of shares currently held: 0
- Các khoản nợ đối với công ty/ Debts to the company: Không/No.

B. Ông/ Mr. Văn Viết Tuấn – Thành viên HĐQT/ Board of Directors' Member - Tổng Giám Đốc/ General Director

- Họ và tên/ *Name*: VĂN VIẾT TUẤN
- Giới tính/ *Gender*: Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*: 02/04/1967
- Nơi sinh/ *Place of birth*: Phú Yên
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Quê quán/ *Hometown*: Thừa Thiên Huế
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: 15 Trần Doãn Khanh, P. Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell*: 028. 35163885
- Trình độ văn hoá/ *Education level*: Đại học/ *University*.
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications*: Kỹ sư điện tử, kỹ sư cơ khí, cử nhân kinh tế / *Electronic engineer, mechanical engineer, bachelor of economics*.
- Quá trình công tác/ *Work process*:
 - Tháng 08/1989->11/1994: Kỹ sư, trưởng phòng kỹ thuật - Công ty Viettronics Tân Bình (số 06 Phạm Văn Hai, Quận Tân Bình TP HCM).
From 08/1989 to 11/1994: Engineer, Head of Technical Department - Viettronics Tan Binh Company (No. 06 Pham Van Hai, Tan Binh District, Ho Chi Minh City).
 - Tháng 11/1994->09/2008: Trưởng phòng kỹ thuật, cơ điện và nghiên cứu phát triển, Trưởng bộ phận cung ứng kế hoạch, mua hàng, kho vận và kỹ thuật linh kiện, Giám đốc kiểm soát sản xuất- Công ty Sony Việt nam (số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM)
From 11/1994 to 09/2008: Head of Engineering, M&E and R&D Department, Head of Planning, Procurement, Logistics and Technical Component Supply Department, Production Control Director - Sony Vietnam (No. 248A No Trang Long, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City).
 - Tháng 10/2008->01/2013: Phó Tổng giám đốc - Cty TNHH Quang Trí (Lô F6B, Khu Công Nghiệp Việt Hương II, Bến Cát, Bình Dương).
From 10/2008 to 01/2013: Deputy General Director - Quang Tri Co., Ltd. (Lot F6B, Viet Huong II Industrial Park, Ben Cat District, Binh Duong Province).
 - Tháng 4/2013 ->04-2016: Trợ lý Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM).
From 04/2013 to 04-2016: Assistant General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company (No. 248A No Trang Long, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City).
 - Tháng 04/2016->06/2021: Phó Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM).
From 04/2016 to 06/2021: Deputy General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company (No. 248A No Trang Long, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City).
 - Tháng 07/2021-> nay: Tổng Giám đốc - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình (số 248A Nơ trang Long, Quận Bình Thạnh TP HCM).
From 07/2021 to now : General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company (No. 248A No Trang Long, Binh Thanh District, Ho Chi Minh City).
 - Từ 30/12/2024 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc - Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

From 30/12/2024 to now: Deputy General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc - Công ty CP Viettronics Tân Bình; Phó Tổng Giám Đốc- Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Current position: Member of the Board of Directors, General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company; Deputy General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any):* Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests:* Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held:* 107.200 cổ phần/*107,200 shares.*
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company:* Không/No

C. Ông/ Mr. Đào Trung Thanh – Thành viên HĐQT/ Board of Directors’ Member– Phó Tổng Giám Đốc/ Deputy General Director

- Họ và tên/ *Name:* ĐÀO TRUNG THANH
- Giới tính/ *Gender:* Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth:* 09/08/1965
- Nơi sinh/ *Place of birth:* TP.Hồ Chí Minh
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity:* Kinh
- Quê quán/ *Hometown:* Bình Dương
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address:* 79 Trần Kế Xương, Phường 7 , Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tel:* (028) 35163885
- Trình độ văn hoá/ *Education level:* Đại học/ *University.*
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications:* Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán/ *Bachelor of Economics - majoring in Accounting.*
- Quá trình công tác/ *Work process:*
 - 1988- 1990: Kế toán tổng hợp- Công ty LD Tổng hợp Lâm Hà ,TP HCM
From 1988 to 1990: General Accountant- Lam Ha General Joint Venture Company , Ho Chi Minh City.
 - 1991-1997: Kế toán tổng hợp- Công ty Điện Tử Tân Bình.
From 1991 to 1997: General Accountant - Tan Binh Electronics Company
 - Từ 1997-2004: Phó phòng kế toán- Công ty Điện Tử Tân Bình.
From 1997 to 2004: Deputy Head of Accounting Department - Tan Binh Electronics Company.
 - Từ 2004 – 2014: Kế toán trưởng- Công ty CP Viettronics Tân Bình.
From 2004 to 2014: Chief Accountant - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company
 - Từ 2014- nay: Phó Tổng Giám Đốc- Công ty CP Viettronics Tân Bình.
From 2014 to now: Deputy General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
 - Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc- Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình

Current position: Member of the Board of Directors, Deputy General Director - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any):* Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests:* Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held:* 70.605 cổ phần/*70,605 shares.*
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company:* Không/No

D. Ông/ Mr. Giáp Minh Trung – Thành viên HĐQT/ Board of Directors' Member.

- Họ và tên/ *Name:* GIÁP MINH TRUNG
- Giới tính/ *Gender:* Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth:* 27/07/1981
- Nơi sinh/ *Place of birth:* Phường Ngô Quyền, TP. Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang.
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity:* Kinh
- Quê quán/ *Hometown:* Phường Yên Sơn, Huyện Lục Nam, Tỉnh Bắc Giang.
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address:* Căn hộ 2706 Tòa T02 Khu đô thị Timecity, số 458 Phố Minh Khai, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, TP.Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell:*
- Trình độ văn hoá/ *Education level:* Đại học/ *University.*
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications:* Kỹ sư xây dựng/ *Construction engineer.*
- Quá trình công tác/ *Work process:*
 - Từ tháng 09/2004 đến tháng 04/2006: Cán bộ kỹ thuật- Công ty CP Hương Giang- Bộ Quốc Phòng
From 09/2004 to 04/2006: Technical Officer - Huong Giang Joint Stock Company - Ministry of National Defense
 - Từ tháng 05/2006 đến tháng 08/2007: Phó Giám đốc xí nghiệp- Công ty CP JMC.
From 05/2006 to 08/2007: Deputy Director of the enterprise - JMC Joint Stock Company.
 - Từ tháng 09/2007 đến tháng 09/2015: Chuyên viên Ban Kế hoạch, Đầu tư- Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.
From 09/2007 to 09/2015: Specialist of Planning and Investment Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - Từ tháng 10/2015 đến tháng 12/2017: Phó trưởng Ban Kế hoạch- Đầu tư Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.
From 10/2015 to 12/2017: Deputy Head of Planning and Investment Department of Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - Từ tháng 12/2017 đến tháng 09/2019: Phó trưởng phụ trách, quản lý và điều hành hoạt động của Ban kế hoạch- Đầu tư Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.
From 12/2017 to 09/2019: Deputy Head of the Planning and Investment Department -Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - Từ tháng 10/2019 đến 30/12/2024: Trưởng Ban kế hoạch- Đầu tư Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.

From 10/2019 to 30/12/2024: Head of the Planning and Investment Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Từ 30/12/2024 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc - Tổng Công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam.

From 30/12/2024 to now: Deputy General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

- Từ tháng 09/2018 đến nay: Thành viên HĐQT Công ty CP Máy tính và Truyền thông Việt Nam.

From 09/2018 to now: Member of the Board of Directors - Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company.

- Từ tháng 11/2019 đến nay: Thành viên Hội đồng thành viên Công Ty TNHH DV Vina.

From 11/2019 to now: Member of the Board of Members - Vina Service Co., Ltd.

- Chức vụ công tác hiện nay/*Current positions:*

+ Phó Tổng Giám Đốc- Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.

Deputy General Director - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.

+ Người đại diện một phần vốn, Thành viên Hội đồng thành viên Công Ty TNHH DV Vina.

Representative of part of the capital, Member of the Board of Members - Vina Service Co., Ltd.

+ Người đại diện một phần vốn, Thành viên HĐQT Công ty CP Máy tính và Truyền thông Việt Nam.

Representative of part of the capital, Member of the Board of Directors- Vietnam Computer and Communications Joint Stock Company.

+ Thành viên HĐQT- Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình

Member of the Board of Directors- Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any):* Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests:* Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held:* 0
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company:* Không/No

E. Ông/Mr. Trần Đình Khôi – Thành viên HĐQT/ Board of Directors' Member .

- Họ và tên/ *Name:* TRẦN ĐÌNH KHÔI
- Giới tính/ *Gender:* Nam/ *Male*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth:* 18/11/1967.
- Nơi sinh/ *Place of birth:* Xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity:* Kinh
- Quê quán/ *Hometown:* Xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address:* 135/23 Trần Hưng Đạo, Phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell:*
- Trình độ văn hoá/ *Education level:* Đại học/ *University.*
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications:* Kỹ sư điện tử, Thạc sỹ kinh tế/ *Electronics Engineer, Master of Economics.*

- Quá trình công tác/ *Work process*:
 - Từ 1990 đến 2006: Tổng trưởng phòng- Công ty cổ phần Viettronics Tân Bình
From 1990 to 2006: General Manager - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
 - Từ 2006 đến 2013: Giám đốc - Công ty Viễn thông Duy Phát(D&P).
From 2006 to 2013: Director - Duy Phat Telecommunications Company (D&P).
 - Từ 2013 đến 2014: Trưởng ban- Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.
From 2013 to 2014: Head of Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - Từ 2014 đến 2017: Tổng Giám đốc- Công ty cổ phần Viettronics Biên Hòa.
From 2014 to 2017: General Director - Viettronics Bien Hoa Joint Stock Company.
 - Từ 2017 đến nay: Trưởng VPĐD- Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam, Thành viên HĐQT- Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
From 2017 to now: Head of Representative Office - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation, Member of the Board of Directors - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
 - Chức vụ công tác hiện nay/*Current positions*:
 - +Trưởng VPĐD- Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử Và Tin Học Việt Nam.
Head of Representative Office - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - + Thành viên HĐQT- Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
The Board of Directors' Member - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any)*: Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests*: Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held*: 15.056 cổ phần/*15,056 shares*.
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company*: Không/No

Sơ yếu lý lịch Kế toán trưởng/ Chief Accountant Resume

- Họ và tên/ *Name*: TRƯƠNG THỊ THÙY LINH
- Giới tính/*Gender*: Nữ/ *Female*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*: 24/09/1977
- Nơi sinh/ *Place of birth*: Long An
- Quốc tịch/*Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Quê quán/*Hometown*: Long An
- Địa chỉ thường trú/*Permanent Address*: 8/2/1 Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn, TP.Hồ Chí Minh.
- Trình độ văn hoá/*Education level*: Đại học/*University*.
- Trình độ chuyên môn/*Qualifications*: Cử nhân kinh tế- chuyên ngành kế toán/
Bachelor of Economics - majoring in Accounting.
- Quá trình công tác/ *Work process*:
 - Từ năm 1999 đến giữa năm 2003: Nhân viên kế toán - Công ty TNHH Hoàn Long

Computer.

From 1999 to 06/2003: Accountant - Hoan Long Computer Co., Ltd.

- Từ 06/2003 đến 06/2007: Làm phó phòng kế toán - Công ty CP Công Nghệ Việt.
From 06/2003 to 06/2007: Deputy of Accounting Department - Viet Technology Joint Stock Company.
- Từ 06/ 2007 đến tháng 3/2016: Làm phó phòng kế toán - Công ty CP Viettronics Tân Bình.
From 06/2007 to 3/2016: Deputy Accounting Department - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company
- Từ tháng 4 năm 2016 đến nay: Làm kế toán trưởng - Công ty CP Viettronics Tân Bình.
From April 2016 to now: Chief accountant - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
- Chức vụ công tác hiện nay/*Current positions*: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình/*Chief accountant - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.*
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any)*: Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests*: Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held*: 0
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company*: Không/No

Sơ yếu lý lịch thành viên Ban kiểm soát/ Resume of The supervisory board's Members

A. Bà/ Ms. Lê Thị Lan - Trưởng Ban Kiểm Soát/ Head of the Supervisory Board

- Họ và tên/ *Name*: LÊ THỊ LAN
- Giới tính/ *Gender*: Nữ/ *Female*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*: 21/08/1990.
- Nơi sinh/ *Place of birth*: Thanh Hóa.
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Quê quán/ *Hometown*: Thanh Hóa.
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: 84/20K đường Hòa Hưng, Phường 13, Quận 10, TP.Hồ Chí Minh.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell*: 0283 5163885
- Trình độ văn hoá/ *Education level*: Đại học/ *University*.
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications*: Cử nhân kinh tế- Chuyên ngành Kế toán, Cử nhân Luật Kinh tế/ *Bachelor of Economics - Major in Accounting, Bachelor of Economic Law*.
- Quá trình công tác/ *Work process*:
 - Từ 2009 đến 03/2019: Nhân viên- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
From 2009 to 03/2019: Employee - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
 - Từ 04/2019- nay: Trưởng Ban kiểm soát - Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình.
From 04/2019 to now: Head of the Supervisory Board - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.
- Chức vụ công tác hiện nay/ *Current positions*: Trưởng Ban kiểm soát - Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình/ *Head of the Supervisory Board - Viettronics Tan Binh Joint Stock*

Company.

- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any):* Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests:* Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held:* 0
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company:* Không/No

B. Ông Vũ Văn Tuấn - TV Ban kiểm soát /*The Supervisory Board's Member*

- Họ và tên/ *Name:* VŨ VĂN TUẤN.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth:* 20/05/1981.
- Nơi sinh/ *Place of birth:* Nam Định.
- Quốc tịch/ *Nationality:* Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity:* Kinh
- Quê quán/ *Hometown:* Nam Định.
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address:* Số 9, Ngõ 61 Định Công, Phường Thịnh Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell:*
- Trình độ văn hoá/ *Education level:* Đại học/ *University.*
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications:* Cử nhân kinh tế- Chuyên ngành kế toán/ *Bachelor of Economics - Major in Accounting.*
- Quá trình công tác/ *Work process:*
 - Từ 01/2007– 05/2007: Nhân viên phòng kế toán- Công Ty Cổ Phần Viettronics Medda.
From 01/2007 to 05/2007: Accountant- Viettronics Medda Joint Stock Company.
 - Từ 06/2007 –04/2009: Nhân viên phòng kế toán- Công Ty Cổ Phần Viettronics Đồng Đa.
From 06/2007 to 04/2009: Accountant- Viettronics Dong Da Joint Stock Company.
 - Từ 05/2009 –10/2017: Nhân viên tại Ban tài chính Kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam.
From 05/2009 to 10/2017: Staff of Finance and Accounting Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
 - Từ 11/2017- nay: Phó trưởng Ban tài chính kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam.
From 11/2017 to noe: Deputy Head of Finance and Accounting Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation.
- Chức vụ công tác hiện nay/ *Current positions:* Phó trưởng Ban tài chính kế toán - Tổng Công Ty Cổ Phần Điện Tử và Tin Học Việt Nam, Thành viên ban kiểm soát- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình/ *Deputy Head of Finance and Accounting Department - Vietnam Electronics and Informatics Joint Stock Corporation, The Supervisory Board's Member- Viettronics Tan Binh Joint Stock Company.*
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) /*Violations of law (if any):* Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests:* Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held:* 0

- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company*: Không/No

C. Bà Đặng Thị Hạnh - TV Ban kiểm soát /*The Supervisory Board's Member*

- Họ và tên/ *Name*: ĐẶNG THỊ HẠNH
- Giới tính/ *Gender*: Nữ/ *Female*
- Ngày tháng năm sinh/ *Date of birth*: 20/08/1974.
- Nơi sinh/ *Place of birth*: TP.Hồ Chí Minh
- Quốc tịch/ *Nationality*: Việt Nam/ *Vietnamese*
- Dân tộc/ *Ethnicity*: Kinh
- Quê quán/ *Hometown*: TP. Hồ Chí Minh
- Địa chỉ thường trú/ *Permanent Address*: 266/100 Tôn Đản, P.8, Quận 4, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc ở cơ quan/ *Tell*:
- Trình độ văn hoá/ *Education level*: Đại học/ *University*.
- Trình độ chuyên môn/ *Qualifications*: Cử nhân Kinh tế- Chuyên ngành kế toán, Cử nhân Luật học/ *Bachelor of Economics - Major in accounting, Bachelor of Law*.
- Quá trình công tác/ *Work process*:
 - Tháng 05/1995- đến nay: Công tác tại Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình
From 05/1995 to now: Working at Viettronics Tan Binh Joint Stock Company
- Chức vụ công tác hiện nay/ *Current positions*: Phó phòng phụ trách P.Kinh Doanh mặt bằng- Công ty CP Viettronics Tân Bình, Thành viên ban kiểm soát- Công Ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình/ *Deputy Department - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company, Member of the Supervisory Board - Viettronics Tan Binh Joint Stock Company*.
- Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có) / *Violations of law (if any)*: Không/ No
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty/ *Conflicting interests with corporate interests*: Không/ No.
- Số cổ phiếu hiện đang nắm giữ/ *Number of shares currently held*: 456 cổ phần/ *456 shares*
- Các khoản nợ đối với công ty/ *Debts to the company*: Không/No

b. Những thay đổi trong ban điều hành/ *Changes in the Board of Management*:

Trong năm 2024 Hội đồng quản trị có sự thay đổi nhân sự theo Nghị Quyết ĐHCĐ số 28/2024/NQ-VTB-ĐHĐCĐ (ngày 20/04/2024) như sau:

In 2024, the Board of Directors had a personnel changes according to the Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 28/2024/NQ-VTB-ĐHĐCĐ (dated 20/04/2024) as follows:

- Ông Vũ Dương Ngọc Duy không còn là Thành viên HĐQT từ ngày 20/04/2024 (hết nhiệm kỳ)

Mr. Vu Duong Ngoc Duy is no longer the Board of Directors' Member from 20/04/2024 (term expires)

- Ông Trần Đình Khôi được bầu là thành viên HĐQT từ 20/04/2024

Mr. Tran Dinh Khoi was elected as the Board of Directors' Member from

20/04/2024

c. Số lượng cán bộ, nhân viên/ Number of employees:

– Số lượng người lao động của Công ty tính đến thời điểm hiện nay/*The number of employees of the Company up to now:*

Tổng số lao động: 97 người, trong đó: 60 nam, 37 nữ.

Total number of employees: 97 persons, contant: 60 males, 37 females.

+ Trình độ chuyên môn/*Qualifications:*

- Đại học và trên đại học/*Bachelor and MBA* :43 người/ *43persons*
- Cao đẳng/*College bachelor* : 06 người/ *06 persons*
- Trung học chuyên nghiệp/*Graduated from College* :15 người/ *15 persons*
- Lao động phổ thông/ *Unskilled Worker* : 33 người/ *33 persons*

+ Trình độ văn hóa: 12/12 (tất cả cán bộ CNV)/ *Educational level: 12/12 (all employees)*

+ Chất lượng lao động nhìn chung là cao, được huấn luyện tốt, có tinh thần làm việc và kỷ luật cao.

The quality of employees is generally high, well-trained, and highly motivated and disciplined.

– Chính sách đối với người lao động/ *Policies for employees:*

Công ty luôn thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật lao động, Điều lệ, Nội quy công ty; người lao động luôn được công ty bảo đảm về việc làm, đời sống.

The company always complies with the provisions of the Labor Code, Charter, Internal Regulations of the company; employees are always guaranteed by the company

Thu nhập bình quân của người lao động trong năm 2024: 14.500.000 đồng/tháng.

Average income of employees in 2024: 14,500,000 VND/month

▪ **Chính sách đào tạo/Training Policy:**

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng, nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

The company allways emphasizes training and development activities, especially in professional skills for staff. Training at the Company is conducted as follows:

+Đối với lao động trực tiếp: thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động về ngành hàng. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn, ngoại ngữ, tin học...

For workers: we regularly organize training sessions to enhance workers' skills and understanding of the industry. we train and retrain to raise the labor productivity. Workers are also always encouraged and provided with opportunities to participate in training classes to enhance their professional, foreign language, and computer skills...

+ Đối với lao động tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ: Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học cả trong và ngoài nước với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc.

For employees in specialized departments: The company always creates conditions for them to participate in training in fields that align with job requirements.

▪ Chính sách lương/Salary Policy:

Công ty xây dựng Quy chế về quản lý và phân phối tiền lương được áp dụng thống nhất trong toàn Công ty.

The Company develops a Regulation on salary management and distribution that is uniformly applied throughout the Company.

▪ Chính sách khen thưởng/Reward policy:

Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể có thành tích đóng góp.

The company has given a policy of regular and exceptional rewards for individuals and groups with contribution achievements.

▪ Các chính sách khác/Other Policies:

Công ty thực hiện các chế độ bảo đảm an sinh xã hội cho người lao động theo Pháp luật Lao động và Thỏa ước lao động tập thể.

The company have paid fully social security policies for employees in accordance with Labor laws and collective labor agreements.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation

a. Các khoản đầu tư lớn/Major investments:

Trong năm 2024, Công ty không thực hiện khoản đầu tư lớn nào.

In 2024, the Company do not make any major investments.

b. Các công ty con, công ty liên kết /Subsidiaries, associated companies:

• Công ty Cổ phần Công nghệ thông tin VTB/ *VTB Information Technology Joint Stock Company:*

– Doanh thu thực hiện năm 2024: 17,4 tỷ đồng

Revenue in 2024: 17.4 Billion VND

– Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024: 71,6 triệu đồng

Profit before tax in 2024: 71.6 Million VND

• Công ty Cổ phần Vitek -VTB Hà Nội/*Vitek - VTB Hanoi Joint Stock Company:*

– Doanh thu thực hiện năm 2024: 146,6 triệu đồng

Revenue in 2024: 146.6 Million VND

– Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024: -115,8 triệu đồng

Profit before tax in 2024: -115.8 Million VND

• Công ty Cổ phần Thương mại JS VTB:

– Doanh thu thực hiện năm 2024: 7,3 tỷ đồng

Revenue in 2024: 7.3 Billion VND

– Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024: -1 tỷ đồng

Profit before tax in 2024: -1 Billion VND

• Công ty Cổ phần Viettronics Vĩnh Phúc:

Viettronics Vinh Phuc Joint Stock Company

– Doanh thu thực hiện năm 2024: 9,5 tỷ đồng

Revenue in 2024: 9.5 Billion VND

– Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2024: 624 triệu đồng

Profit before tax in 2024: 624 Million VND

4. Tình hình tài chính/Financial situation:**a. Tình hình tài chính/Financial situation:**

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2023 (Đvt: tỷ đồng) (Unit: billion VND)	Năm/ Year 2024 (Đvt: tỷ đồng) (Unit: billion VND)	% tăng giảm (% change)
<i>*Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/Applicable for organization other than credit institutions and non-bank financial institutions:</i>			
Tổng giá trị tài sản/Total asset	216,479	225,200	+4,03%
Doanh thu thuần/Net revenue	92,928	102,051	+9,82%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Profit from business activities	13,514	14,549	+7,66%
Lợi nhuận khác/Other profits	0,196	-0,013	
Lợi nhuận trước thuế/Profit before tax	13,711	14,535	+6,01%
Lợi nhuận sau thuế/Profit after tax	10,954	11,597	+5,87%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/Payout ratio	10,1%	10,7%	+0,6%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ Major financial indicators:

Chỉ tiêu/ Indicators	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024	ĐVT/Unit
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/Solvency ratio			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/Current ratio: TSLĐ/Nợ ngắn hạn (Short term Asset/Short term debt)	6,64	4,96	LẦN
+ Hệ số thanh toán nhanh/Quick ratio: $\frac{\text{TSLĐ} - \text{Hàng tồn kho}}{\text{Nợ ngắn hạn}}$ <i>Short term Asset - Inventories</i> <i>Short term Debt</i>	5,30	4,36	LẦN
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/capital structure Ratio.			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản (Debt/Total assets ratio)	17%	20%	%
+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu (Debt/Total assets ratio)	21%	25%	%
+ Vòng quay hàng tồn kho/ Inventory turnover: $\frac{\text{Giá vốn hàng bán}}{\text{Hàng tồn kho bình quân}}$ <i>Cost of goods sold</i> <i>Average inventory</i>	1,36	3,28	Vòng
+ Vòng quay tổng tài sản/Total asset turnover: $\frac{\text{Doanh thu thuần}}{\text{Tổng tài sản}}$ <i>Net revenue</i> <i>Average Total Assets</i>	0,43	0,45	Vòng

4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ <i>Profitability</i>			
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	11,79%	11,36%	%
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>)	6,10%	6,44%	%
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit after tax/ Total assets Ratio</i>)	5,06%	5,15%	%
+Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Profit from business activities/ Net revenue Ratio</i>)	14,54%	14,25%	%

So với cuối năm 2023, các chỉ số kinh doanh của Công ty trong năm 2024 đều tăng:
Compared to the end of 2023, the Company's business indicators in 2024 have increased:

- + Doanh thu thuần tăng 9,82% / *Net revenue increased by 9.82%*
- + Lợi nhuận sau thuế tăng 5.87% / *Profit after tax increased by 5.87%*
- + Tổng giá trị tài sản tăng 4,03% / *otal asset value increased by 4.03%*

Hệ số thanh toán ngắn hạn và hệ số thanh toán nhanh lần lượt đạt 4,96 lần và 4,36 lần. Việc các hệ số này giảm chủ yếu chịu tác động từ khoản nợ ngắn hạn tăng và hàng tồn kho trong năm giảm mà nguyên nhân chính là:

Short-term payment ratio and quick payment ratio reached 4.96 times and 4.36 times, respectively. The decrease in these ratios was mainly due to the increase in short-term debt and decrease in inventories during the year, due to the following reasons:

- + Thuế và khoản phải nộp nhà nước tăng trong năm.

Taxes and state payables increased during the year.

+ Chính sách giải phóng hàng tồn để Doanh nghiệp chuyển sang mảng dịch vụ và kinh doanh sản phẩm có hàm lượng chất xám cao.

The policy of releasing inventory for enterprises to switch to the service segment and trading products with high gray matter content.

Tuy nhiên hệ số thanh toán trong năm của doanh nghiệp so với hệ số thanh toán ngành còn ở mức khá cao, trong ngắn hạn nguồn tài chính của Công ty tương đối dồi dào, có thể tự chủ trong việc sản xuất kinh doanh.

However, the annual payment ratio of the enterprise compared to the industry payment ratio is still quite high, in the short term, the Company's financial resources are relatively abundant, and it can be autonomous in production and business.

Hệ số nợ trên tổng tài sản của công ty tại ngày 31/12/2024 là 20% (tăng 3% so với năm 2023) và hệ số nợ trên vốn chủ sở hữu là 25% (tăng 4% so với năm 2023): trong năm VTB đã tận dụng tốt hơn việc sử dụng vốn vay để bổ sung nguồn vốn hoạt động.

On 31/12/2024 the debt-to-total assets ratio of the company is 20% (up 3% compared to 2023) and the debt-to-equity ratio is 25% (up 4% compared to 2023): in the year, VTB has made better use of the use of loans to supplement operating capital.

Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tại ngày 31/12/2024 đạt 3,28 vòng tăng 141,2% so với

năm 2023, chỉ số hiệu suất sử dụng tài sản đạt 0,45 vòng tăng 4,65% so với năm 2023.

The inventory turnover index on 31/12/2024 reached 3.28 cycles, gets an increase of 141.2% compared to 2023, the asset utilization performance index reached 0.45 cycles, get an increase of 4.65% compared to 2023.

Trong năm 2024, các chỉ số thể hiện khả năng sinh lời của công ty như ROS, ROE, ROA và hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trên Doanh thu thuần đều tăng so với năm 2023 cụ thể lần lượt đạt: 11,36%; 6,44%; 5,15%; 14,25%. Trước tình hình suy thoái kinh tế toàn cầu thì việc hệ số sinh lời của Công ty vẫn đạt được ở mức hai con số là sự thành công và nhà đầu tư có thể an tâm về hoạt động của Công ty.

In 2024, the indicators showing the company's profitability such as ROS, ROE, ROA and the ratio of Profit from Business to Net Revenue all increased compared to 2023, respectively: 11.36%; 6.44%; 5.15%; 14.25%. In the face of the global economic recession, the Company's profitability ratio is still achieved at double-digit levels is a success and investors can rest assured about the Company's operations.

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/*Shareholders structure, change in the owner's equity.*

- a. **Cổ phần:** hiện nay toàn bộ cổ phiếu của công ty là cổ phiếu phổ thông. Tổng số cổ phiếu tính đến ngày **31/12/2024** (ngày đăng ký cuối cùng để chi cổ tức đợt 2 năm 2023 và tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2024) là: **11.982.050** cổ phiếu (mệnh giá: 10.000đ/1 cổ phiếu).

Shares: Currently, all shares of the company are ordinary shares. The total number of shares as of 31/12/2024 (the last date of registration to pay the 2nd dividend in 2023 and the 1st dividend advance in 2024) is: 11,982,050 shares (par value: 10,000 VND/1 share).

b. **Cơ cấu cổ đông/Shareholders structure:**

- Theo tỷ lệ sở hữu/*By Ownership Ratio:*

Loại cổ đông <i>Shareholder Type</i>	Số lượng cổ đông <i>Number of Shareholders</i>	Số lượng cổ phiếu <i>Number of Shares</i>	Tỷ lệ % <i>(Ratio %)</i>
Cổ đông lớn/ <i>Major Shareholders</i>	1	6,654,958	55.54%
Cổ phiếu quỹ/ <i>Treasury stock</i>	1	1,177,528	9.83%
Cổ đông nhỏ/ <i>Minority Shareholders</i>	881	4,149,564	34.63%
TỔNG/ TOTAL	883	11,982,050	100.00%

- Theo loại hình cổ đông/*By type of shareholder:*

Loại cổ đông <i>Shareholder Type</i>	Số lượng cổ đông <i>Number of Shareholders</i>	Số lượng cổ phiếu <i>Number of Shares</i>	Tỷ lệ % <i>(Ratio %)</i>
Trong nước/ <i>Domestic shareholders</i>	840	11,773,939	98.26%

Tổ chức/ <i>Organization</i>	11	7,840,355	65.43%
Cá nhân/ <i>Individual</i>	829	3,933,584	32.83%
Nước ngoài/ Over sea shareholders	43	208,111	1.74%
Tổ chức/ <i>Organization</i>	9	189,850	1.58%
Cá nhân/ <i>Individual</i>	34	18,261	0.15%
TỔNG/TOTAL	883	11,982,050	100.00%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity:*

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu trong năm 2024: không phát sinh.

Changes in the owner's investment capital in 2024: No

Vốn điều lệ ban đầu: 120.000.000.000 đồng.

Initial charter capital: 120,000,000,000 VND.

Nam 2006: VTB phát hành thành công lần đầu số lượng 7.000.000 cổ phiếu.

In 2006: VTB successfully issued 7,000,000 shares for the first time.

Năm 2007: phát hành thành công lần 2 số lượng 4.005.345 cổ phiếu.

In 2007: successfully issued the second batch of 4,005,345 shares.

Năm 2008: phát hành thành công lần 3 số lượng 976.705 cổ phiếu.

In 2008: successfully issued the third batch of 976,705 shares.

Tổng cộng số cổ phiếu đã phát hành đến cuối năm 2024 là: 11.982.050 cổ phiếu.

The total number of shares issued by the end of 2024 is: 11,982,050 shares.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có giao dịch trong năm 2024.

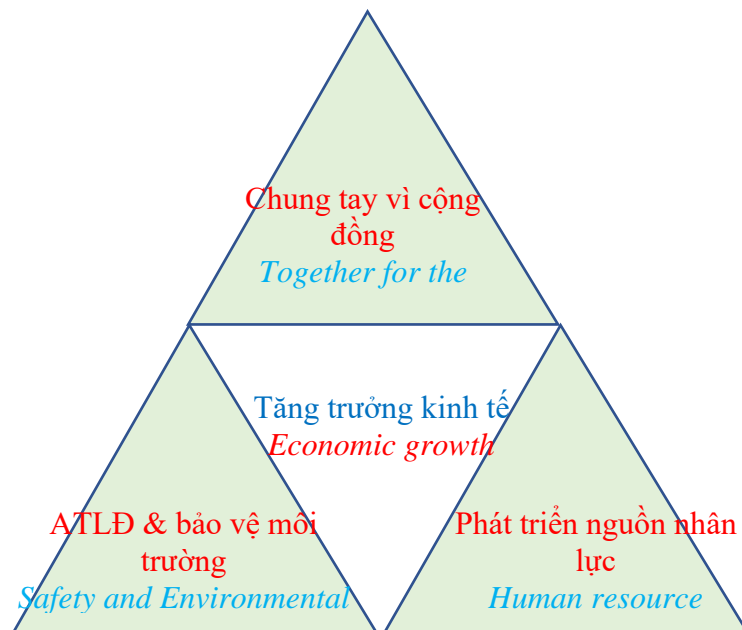
Transaction of treasury stocks: No

e. Các chứng khoán khác: không có giao dịch trong năm 2024

Other securities: No

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Environment-Social-Governance (ESG) Report of the Company*

6.1. Mục tiêu/Target:



6.2. Thực hiện/ Emplement:

Trong quá trình hoạt động, Công Ty VTB thường xuyên theo dõi và đánh giá các hoạt động đối với môi trường dưới sự giám sát của cơ quan chức năng để sớm có những biện pháp khắc phục kịp thời khi có những chỉ tiêu vượt định mức cho phép.

During the operation, VTB regularly monitors and evaluates the impact of its activities on the environment under the supervision of the authorities in order to take timely remedial measures when there are targets exceeding the permitted norms:

a) Quản trị khí thải nhà kính- ATLD/ *Emission management - labor safety:*

Công ty hoạt động trong lĩnh vực lắp ráp, sản xuất hàng điện tử, điện lạnh... nên hầu như không phát ra khí thải nhà kính. Khí thải nhà kính phát sinh của Công ty hầu hết từ hệ thống máy lạnh tại Công ty.

The company operates in the field of assembling, manufacturing electronics, refrigeration, etc...so it emits almost no greenhouse gas emissions. Most of the Company's greenhouse gas emissions are generated from the air conditioning system at the Company

Các công tác thực hiện/*Implementation tasks:*

+ Tuân thủ nghiêm ngặt lịch bảo trì, bảo dưỡng hệ thống máy lạnh của nhà sản xuất.

Strictly comply with the manufacturer's maintenance and servicing schedule for the air conditioning system.

+ Xây dựng hệ thống nhà máy lắp ráp thoáng khí, trang bị đầy đủ quạt thông gió, hạn chế trang bị hệ thống máy lạnh cho sản xuất.

Building a ventilated factory system, fully equipped with ventilation fans, limiting the equipment of air conditioning systems for production

+ Tiến hành trồng nhiều cây xanh trong khuôn viên Công ty.

Planting many trees on the Company's premises.

+ Đào tạo huấn luyện, tuyên truyền đến cán bộ quản lý và công nhân lao động về tầm quan trọng của bảo vệ môi trường và ATLD.

Training and propagating to managers and workers about the importance of environmental protection and labor safety.

b) Quản lý nguồn nguyên vật liệu/*Raw material source management:*

Trong tình hình khó khăn của việc giảm chi phí sản xuất để giảm giá thành sản phẩm thì việc quản lý sử dụng nguồn nguyên vật liệu tiết kiệm, hiệu quả là vô cùng quan trọng. Vì vậy, VTB đã đưa ra những chính sách để quản lý tốt nguồn nguyên vật liệu phục vụ sản xuất như:

In the difficult situation of reducing production costs to reduce product costs, the economical and efficient management and use of raw materials is extremely important. Therefore, VTB has introduced policies to well manage raw materials for production such as:

- Tìm kiếm nhiều nhà cung cấp nguyên vật liệu để kiểm soát được chất lượng đầu vào, tránh việc tồn đọng vật liệu lỗi không sử dụng được. Ưu tiên nhà cung cấp có sản phẩm thân thiện với môi trường.

Looking for many material suppliers to control the quality of inputs, avoid the backlog of unusable defective materials. The suppliers with environmentally friendly products is choosen

- Đầu tư vào hệ thống sản xuất, nâng cấp thiết bị theo hướng tự động hóa để tối ưu

hóa quy trình sản xuất nhằm tăng năng xuất đầu ra và tỷ lệ đạt trên dây chuyền giảm bị lỗi phải bỏ.

Invest in the production system, upgrade equipment by automation to optimize the production process, aiming to increase output and reduce the defect rate on the production line.

- Công ty đưa ra chính sách chủ động tích trữ hàng tồn kho (nguyên vật liệu) phòng ngừa sự biến động chi phí và đảm bảo nguồn hàng phục vụ kế hoạch sản xuất.

The company's policy is to proactively stockpile inventory (raw materials) to prevent cost fluctuations and ensure the supply of goods for production plans

c) Tiêu thụ năng lượng/*Energy Consumption:*

Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: 2.082.419KWh, tương đương năng lượng tiêu thụ của cùng kỳ năm trước.

The energy consumption: 2,082,419 KWh, equivalent to energy consumption of the same period last year.

d) Tiêu thụ nước/*Water Consumption:*

Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng/*Water supply and water consumption:*

– Nguồn cung cấp nước: nước thủy cục và nước tái chế

Water supply: clean water and recycled water

– Lượng nước sử dụng trong năm: 20.703m³

Water consumption in 2024: 20,703m³

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 40%. Nước tái chế được qua bồn xử lý nước và đưa vào sử dụng cho việc vệ sinh, tưới cây, PCCC hàng ngày tại Công ty.

The total amount of recycled and reused water is 40%. The recycled water is passed through the water treatment tank and is used for daily cleaning, watering and fire protection at the Company.

e) Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/*Compliance with the law on environmental protection:*

Trong năm 2024 Công ty không bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

In 2024, VTB will not be fined for violations by non-compliance with laws and environmental regulations

6.3. Chính sách liên quan đến người lao động /*Policies related to employees:*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average wages of workers.*

Tổng số lao động <i>Total of employees</i>	Lao động nữ <i>Female employees</i>	Lao động nam <i>Male employees</i>	Thu nhập bình quân/người/tháng <i>Average income/person/month</i>
97 người	37 người	60 người	14.500.000 đồng/tháng

b) Chính sách tiền lương, thưởng/*Salary and Reward policies:*

Công ty VTB đang áp dụng thang bảng lương được ban hành từ 01/07/2024 phù hợp với chính sách Pháp luật và tình hình thực tế của Công ty theo quy định của Bộ Lao Động Thương Binh & Xã Hội, hướng tới trả lương theo thị trường nhằm hạn chế việc chảy máu chất xám và thu hút lao động giỏi, tâm huyết.

VTB is applying the salary scale, which was issued from 01/07/2024 in accordance with legal policies and the actual situation of the Company, aiming to pay salaries according to the market in order to limit the bleeding of brain matter and attract good workers. enthusiasm.

Để đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi cho người lao động, Công ty đã xây dựng các quy định thể hiện trong nội quy lao động và thỏa ước lao động tập thể:

In order to ensure the health, safety and welfare of employees, VTB has developed regulations, which was reflected in the internal labor regulations and collective labor agreements:

+ Tổ chức khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm *Organize periodic health check-ups one time/year.*

+ Chi trả tiền ăn giữa ca/ *Pay for mid-shift meals.*

+ Trang bị đầy đủ đồng phục và bảo hộ lao động cho công nhân sản xuất trực tiếp.

Fully equipped with uniforms and labor protection for direct production workers.

+ Tiến hành tổ chức học an toàn lao động ít nhất 1 lần/năm, tổ chức học Sơ cấp cứu 1 lần/năm.

Organize occupational safety classes at least one time/year, organize first-aid classes one time/year.

+ Tổ chức cho Cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát 04 ngày/năm (Năm 2024 tổ chức du lịch tại Quy Nhơn- Bình Định từ ngày 09/08/2024 đến 12/08/2024)

Organize for employees to go on vacation for 04 days/year (In 2024, organized tourism in Quy Nhon- Binh Dinh Province from 09/08/2024 to 12/08/2024.

+ Các chính sách về phúc lợi của nhân viên được chi trả đầy đủ và đúng hạn.

Policies on employee welfare are paid in full and on time.

+ Thực hiện tốt chế độ BHXH, BH thất nghiệp, Bảo hiểm tai nạn lao động- bệnh nghề nghiệp, chế độ hưu trí cho người lao động theo đúng quy định của Pháp luật. Bên cạnh đó Công ty VTB còn tiến hành mua bảo hiểm tai nạn 24/24 cho toàn thể cán bộ, nhân viên Công ty.

Properly implement the social insurance, unemployment insurance, occupational accident and disease insurance, retirement regime for employees in accordance with the provisions of law. In addition, VTB also purchases 24/7 accident insurance for all employees.

c) Hoạt động đào tạo người lao động/*Employee training:*

– Trong công tác đào tạo về An toàn lao động: đào tạo cho từng nhóm lao động cụ thể:

In the training work on Occupational Safety: training for each labor group:

- + Nhóm 1, nhóm 4: 16 giờ/năm
Group 1, Group 4: 16 hours/year.
- + Nhóm 2: 48 giờ/năm
Group 2: 48 hours/year.
- + Nhóm 3: 24 giờ/năm
Group 3: 24 hours/year.
- + Nhóm 5: 56 giờ/ năm
Group 5: 56 hours/ year.
- Đào tạo về an toàn hóa chất cho công nhân vận hành: 8 giờ/năm.
Chemical safety training for operation wokers: 8 hours/year.
- Đào tạo huấn luyện sơ cấp cứu cho cán bộ lãnh đạo cấp trung (21 người): 8 giờ/năm.
First aid training for mid-level leaders (21 people): 8 hours/year.
- Huấn luyện chuyên đề cho cán bộ cấp trung (40 người): 48 giờ /năm.
Thematic training for middle-level cadres (40 people): 48 hours/year.

6.4. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa Phương/ *Report on responsibility for local community.*

Tiêu chí hoạt động của Công ty VTB luôn hướng tới cộng đồng, trong năm 2024 Công ty đã thực hiện các hoạt động như sau:

The operational criteria of VTB always focus on the communities, in 2024, the following activities have been carried out:

- Quyên góp ủng hộ đồng bào miền Bắc bị thiệt hại do bão số 3 (Bão Yagi): 21.050.000đ.

Donation to support the Northern people , who were damaged by Typhoon No. 3 (Typhoon Yagi): 21,050,000 VND.

- Kêu gọi giúp đỡ chị Trần Thị Kim Diệu (Ủy viên BCH Công đoàn bộ phận - Nhà máy Điện Lạnh) điều trị bệnh hiểm nghèo: 70.000.000 đ.

Donation to help for Ms. Tran Thi Kim Dieu (Member of the Trade Union Committee of the division – Refrigeration Factory) to treat critical illnesses: 70,000,000 VND.

- Công tác an sinh xã hội cùng với Đoàn Thanh niên vận động được số tiền 17.400.000 đ và tập vở bút viết, quần áo cũ.

Social security work together with the Youth Union mobilized the amount of 17,400,000 VND and notebooks, old clothes.

- Nuôi dưỡng và thăm hỏi 03 mẹ Việt Nam Anh Hùng tại Xã Hòa Lộc, Huyện Mộ Cày Bắc, tỉnh Bến tre nhân dịp Tết nguyên đán và Kỷ niệm Ngày Thương binh Liệt sỹ 27/7.

Nurturing and visiting 03 Vietnamese Heroic mothers in Hoa Loc Commune, Mo Cay Bac District, Ben Tre Province on the occasion of the Lunar New Year and the Anniversary of War Invalids and Martyrs Day 27/7.



- Trao Sổ tiết kiệm 50 triệu đồng cho cháu Đoàn Văn Vinh (con chị Đoàn Thị Xếp - là công nhân lao công Nhà máy Điện Lạnh bị đột quỵ mất ngày 03/11/2017) vào ngày 13/05/2024, ngày cháu tròn 18 tuổi.

Giving a savings book of 50 million VND to Doan Van Vinh (son of Ms. Doan Thi Xep - a worker of the Refrigeration Factory, who died by a stroke on 03/11/2017) on 13/05/2024, the day of his 18th birthday.



- Chương trình “Đồng hành cùng người lao động Cụm 5”, trao 20 phần quà trị giá mỗi phần quà gồm 300.000đ hiện kim và vật phẩm (dầu ăn, nước mắm, nước tương, đường, hạt nêm, muối, bánh) cho 20 người lao động khó khăn ở khối sản xuất trong các đơn vị tại cụm 5 thuộc Đoàn khối để đón Tết. Tổng trị giá là 10.000.000đ.

The program "Accompanying employees of Cluster 5", had given 20 gifts, which one worths 300,000 VND by cash and items (cooking oil, fish sauce, soy sauce, sugar, seasonings, salt, cakes) to 20 disadvantaged workers in the production sector in units in Cluster 5 of the Youth Union to celebrate Tet. The total value is 10,000,000 VND.

- Chương trình “VTB – Đồng hành cùng người lao động”: Chăm lo cho cán bộ công nhân viên, đoàn viên thanh niên khó khăn tại công ty đón Tết. Tổng giá trị 20.000.000 đồng.

The program "VTB – Accompanying employees": had Taken care of employees, youth union members in difficulties at the company to celebrate Tet Holidays. The total value is 20,000,000 VND.



III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC/ REPORTS AND ASSESSMENTS OF THE DIRECTORS

1. **Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/Assessment of operating results:**

- a) Phân tích tổng quan: trên cơ sở dữ liệu BCTC và kết quả hoạt động kinh doanh trong năm 2024, Công ty cơ bản đã hoàn thành đạt kế hoạch đã đề ra:

General analysis: on the basis of the Company's financial statements and business results in 2024, VTB has basically completed the plan:

Tổng doanh thu/ *Total revenue*: 105,3 tỷ/ *Billion VND* - Tỷ lệ đạt/ *Ratio*: 95,7 %

Lợi nhuận đạt được/ *Profit achieved*: 14,5 tỷ/ *Billion VND* - Tỷ lệ đạt/ *Ratio*: 101,3 %

- b) Những tiên bộ công ty đã đạt được/ *Progress Achieved*:

➤ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển.

- Trong năm 2024, VTB tiếp tục nghiên cứu, phát triển và cho ra đời các sản phẩm công nghệ như: Tivi đặc thù quảng cáo, đồng hồ nước thông minh, các kiosque sức khỏe đo khám các chỉ số sinh hiệu...

In 2024, VTB will continue to research, develop and launch technology products such as: Advertising TV, smart water meters, health kiosks to checking vital indicators, etc...

- Các dự án Dịch vụ sau bán hàng, Logistics phát triển trong năm.

After-sales service and logistics projects has developed during the year.

- Sản xuất kinh doanh công ty phát triển theo chuỗi cung ứng.

The company's production and business develop to the supply chain.

- Theo dõi chặt chẽ quá trình hoàn thiện Pháp lý về đất đai.

Closely monitor the process of completing the Land Law.

- Duy trì văn hóa doanh nghiệp: đã được đánh giá cao từ các tổ chức chính trị, xã hội.

Maintaining corporate culture: has been highly appreciated by political and social organizations.



➤ Công tác quản trị/ Administrative actions:

- Thường xuyên rà soát, sửa đổi, cập nhật hệ thống văn bản quản trị nội bộ trên cơ sở văn bản pháp luật hiện hành có liên quan, gắn với tình hình thực tiễn nhằm quản lý chặt chẽ tài chính; phân công, phân nhiệm rõ ràng, trên cơ sở đó mỗi bộ phận, cá nhân người lao động nâng cao ý thức trách nhiệm.

Regularly review, modify and update the internal administrative documents on the basis of relevant current legal documents, fill with the practical situation in order get a good financial management; clearly assign and assign tasks, each department and individual employee raises the sense of responsibility.

- Từng bước nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho người lao động cả về chuyên môn và lý luận chính trị; đề cao trách nhiệm xã hội, góp phần nâng cao hiệu quả kinh doanh của Công ty.

Gradually improve the quality of human resources through training, coaching, and fostering for employees in both professional and political theory; promoting social responsibility, contributing to improving the Company's business efficiency.

2. Tình hình tài chính/Financial Situation:

a) Tình hình tài sản/Assets:

TT	TÀI SẢN/ ASSETS	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024	Chênh lệch giá trị/ Change	
		Giá trị/ Value	Giá trị/ Value	Mức thay đổi/ Change Value	%
A	B	1	2	3=(2)-(1)	4=[(3)/1]* 100%
A	TÀI SẢN NGẮN HẠN/ CURRENT ASSETS	116,288,163,550	127,582,420,937	11,294,257,387	10%
I	Tiền và các khoản tương đương tiền Cash and cash equivalents	4,232,459,666	13,195,920,709	8,963,461,043	212%
1	Tiền/ Money	4,232,459,666	6,195,920,709	1,963,461,043	46%
2	Các khoản tương đương tiền/ Cash equivalents		7,000,000,000	7,000,000,000	
II	Đầu tư tài chính ngắn hạn/ Short-term financial investments	55,587,396,250	65,502,301,286	9,914,905,036	18%
1	Chứng khoán kinh doanh/ Short-term investment	287,396,250	287,396,250	-	-
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh/ Provision for/ Provision for doubtful short-term investment		(85,094,964)	(85,094,964)	
3	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn/ Investment held to maturity	55,300,000,000	65,300,000,000	10,000,000,000	18%
III	Các khoản phải thu ngắn hạn/ Short-term receivables	19,970,019,339	14,019,939,869	(5,950,079,470)	-30%
1	Phải thu ngắn hạn khách hàng/ Trade accounts receivable	14,160,362,212	11,327,691,298	(2,832,670,914)	-20%
2	Trả trước cho người bán ngắn hạn/ Advances to suppliers	1,907,954,028	1,613,686,695	(294,267,333)	-15%
3	Phải thu ngắn hạn khác/ Others receivables	5,775,246,109	2,901,302,713	(2,873,943,396)	-50%
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi/ Provision for doubtful short-term receivables	(2,023,257,461)	(1,972,455,288)	50,802,173	-3%
5	Tài sản thiếu chờ xử lý/ Assets are pending	149,714,451	149,714,451	-	-
IV	Hàng tồn kho/ Inventory	33,063,660,219	29,908,247,524	(3,155,412,695)	-10%
1	Hàng tồn kho/ Inventories	34,587,545,009	32,490,612,791	(2,096,932,218)	-6%
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho/ Provision for devaluation in inventories	(1,523,884,790)	(2,582,365,267)	(1,058,480,477)	69%
V	Tài sản ngắn hạn khác/ Other short-term assets	3,434,628,076	4,956,011,549	1,521,383,473	44%
1	Chi phí trả trước ngắn hạn/ Short-term pre-paid expense	2,936,462,905	4,436,552,504	1,500,089,599	51%
2	Thuế GTGT được khấu trừ/ Deductible VAT of fixed assets	294,951,497	347,850,814	52,899,317	18%
3	Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước/ Taxes and amounts receivable from State budget	203,213,674	171,608,231	(31,605,443)	-16%
B	TÀI SẢN DÀI HẠN/ NON -CURRENT ASSETS	114,373,981,892	109,832,131,357	(4,541,850,535)	-4%
I	Các khoản phải thu dài hạn/ Long-term receivables	18,215,447,540	18,215,447,540	-	0.0%
1	Trả trước cho người bán dài hạn/ Long-term advance payments	18,215,447,540	18,215,447,540	-	-
II	Tài sản cố định/ Fixed assets	67,486,012,546	62,700,445,235	(4,785,567,311)	-7%
1	Tài sản cố định hữu hình/ Tangible fixed assets	50,082,165,208	45,824,323,333	(4,257,841,875)	-9%
2	Tài sản cố định vô hình/ Intangible fixed assets	17,403,847,338	16,876,121,902	(527,725,436)	-3%
III	Tài sản dở dang dài hạn/ Long-term unfinished assets	9,444,148,637	9,330,512,273	(113,636,364)	-1%
IV	Đầu tư tài chính dài hạn/ Long-term financial investment	17,394,743,984	17,568,916,319	174,172,335	1%
1	Đầu tư tài chính giữ đến ngày đáo hạn/ Financial investment held until maturity	17,394,743,984	17,568,916,319	174,172,335	1%
V	Tài sản khác/ Other long-term assets	1,833,629,185	2,016,809,990	183,180,805	10%
1	Chi phí trả trước dài hạn/ Long-term prepaid expenses	693,026,960	795,587,672	102,560,712	15%
2	Tài sản thuế TNDN hoãn lại/ Deferred BIT assets	1,140,602,225	1,221,222,318	80,620,093	7%
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN/ TOTAL ASSETS	230,662,145,442	237,414,552,294	6,752,406,852	3%

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình năm 2024 đã được kiểm toán).
(Source: Consolidated financial statements of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company in 2024 have been audited).

Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2024 của Công ty đạt 237.414.552.294 đồng, tăng 6.752.406.852 đồng tương đương mức tăng 3% .

On 31/12/2024, the Company's total assets reached VND 237,414,552,294, get an increase of VND 6,752,406,852, equivalent to an increase of 3%.

Tiền và các khoản tương đương tiền: năm 2024, chỉ tiêu này tăng 212% so với năm trước. Khoản mục này tăng trong năm 2024 là do Công ty quản lý hàng tồn kho và công nợ trong năm khá tốt. Với việc chỉ tiêu này tăng cao, trong ngắn hạn Doanh Nghiệp có đủ tiềm lực kinh tế để tiến hành các hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như đảm bảo việc thanh toán cho khách hàng và nhà đầu tư.

Cash and cash equivalents: in 2024, this indicator will increase by 212% compared to the previous year. This indicator increased in 2024 because the Company had controlled inventory and debt well during this year. With this target increasing, in the short term, VTB will have enough economic potential to conduct production and business activities as well as ensure payments to customers and investors.

Chỉ tiêu phải thu ngắn hạn: trong năm 2024 việc thu hồi công nợ ngắn hạn Doanh nghiệp thực hiện khá tốt (giảm 30% so với cùng kỳ năm trước), cá biệt các khoản phải thu ngắn hạn khác giảm 50% so với năm trước.

Short-term receivables: in 2024, the recovery of short-term debts was very good (down 30% compared to the same period last year), especially other short-term receivables decreased by 50% compared to the previous year.

Hàng tồn kho: trong năm 2024 trị giá hàng tồn kho giảm 10%: việc giải phóng các mặt hàng chậm luân chuyển để đầu tư sản phẩm mới mang tính thương mại và cạnh tranh trong tương lai đang được công ty thực thi một cách triệt để.

Inventory: in 2024 the value of inventory will decrease by 10%: release of slow-moving commodities products to invest in new commercial and competitive products in the future is being thoroughly implemented by the company.

Tài sản dài hạn của Công ty đạt 109.832.131.357 đồng giảm 4% so với năm 2023, nguyên nhân chủ yếu là việc Doanh nghiệp tiến hành khấu hao tài sản cố định, thanh lý máy móc thiết bị đã hết khấu hao và không còn giá trị sử dụng trong năm cùng với việc tiến hành chi trả cổ tức cho nhà đầu tư.

The long-term assets reached VND 109,832,131,357, down 4% compared to 2023, the reason was that, VTB depreciated fixed assets, liquidates fully depreciated and unusable machinery, and carried out procedures for paying dividends to investors.

b) Tình hình nợ phải trả/*Debt Payable:*

TT /No.	NGUỒN VỐN/ CAPITAL RESOURCES	Năm/ Year 2023	Năm/ Year 2024	Chênh lệch giá trị/ Change	
		Giá trị/ Value	Giá trị/ Value	Mức thay đổi/ Change Value	%
		1	3	3=(2)-(1)	4=[3/1]*100
C	NỢ PHẢI TRẢ/ LIABILITIES	44,231,935,622	50,919,392,331	7,284,934,293	16%
I	Nợ ngắn hạn/ Current liabilities	21,106,930,232	27,196,909,357	6,089,979,125	29%
1	Phải trả người bán ngắn hạn/ Short-term Payables to seller	2,733,549,590	1,792,100,590	(941,449,000)	-34%
2	Người mua trả trước tiền ngắn hạn/ Advances from customers	187,658,960	125,824,482	(61,834,478)	-33%
3	Thuế, các khoản phải nộp nhà nước/ Taxes and amounts payable to State budget	1,108,368,398	1,720,585,480	612,217,082	55%
4	Phải trả NLD/ Payments to employees	4,789,075,106	5,133,698,800	344,623,694	7%
5	Chi phí phải trả ngắn hạn/ Short-term accrued expenses	4,107,941,939	2,991,372,947	(1,116,568,992)	-27%
6	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn/ Short-term unearned revenue	-	261,600,000	261,600,000	
7	Phải trả ngắn hạn khác/ Other short-term payables	3,549,202,839	9,944,368,593	6,395,165,754	180%
8	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn/ Short-term financial lease loans and debt	1,760,000,000	2,854,779,000	1,094,779,000	62%
9	Dự phòng phải trả ngắn hạn/ Provision for short-term payables	1,104,527,964	988,182,356	(116,345,608)	-11%
10	Quỹ khen thưởng phúc lợi/ Bonus and welfare funds	1,766,605,436	1,384,397,109	(382,208,327)	-22%
II	Nợ dài hạn/ Non current liabilities	23,125,005,390	23,722,482,974	597,477,584	3%
3	Chi phí phải trả dài hạn/ Long Term Internal Payables	12,054,457,820	12,962,237,505	907,779,685	8%
7	Phải trả dài hạn khác/ Other long-term payables	10,242,163,097	9,932,916,491	(309,246,606)	-3%
11	Thuế TNDN hoãn lại phải trả/ Deferred tax liabilities	828,384,473	827,328,978	(1,055,495)	0%
D	VỐN CHỦ SỞ HỮU/ Owner's equity	186,430,209,820	186,495,159,963	64,950,143	0%
I	Vốn chủ sở hữu /Owner's equity	186,430,209,820	186,495,159,963	64,950,143	0%
1	Vốn góp của chủ sở hữu/ Capital investment of the owner	119,820,500,000	119,820,500,000	-	0%
2	Thặng dư vốn CP/ Surplus equity	69,032,627,878	69,032,627,878	-	0%
3	Cổ phiếu Quỹ/ Treasury stock	(23,523,044,392)	(23,523,044,392)	-	0%
4	Quỹ đầu tư phát triển/ Development and investment fund	10,329,014,308	10,329,014,308	-	0%
5	Lợi nhuận sau thuế chưa PP/ Retained earnings	7,286,508,360	7,689,317,170	402,808,810	6%
	- Lợi nhuận sau thuế chưa PP đến cuối kỳ trước/ Retained earnings of the last year	1,885,257,067	1,550,829,198	(334,427,869)	-18%
	- Lợi nhuận sau thuế chưa PP năm nay/ Retained earnings of this year	5,401,251,293	6,138,487,972	737,236,679	14%
6	Lợi ích của Cổ đông không kiểm soát/ Benefits of Non-Controlling Shareholders	3,484,603,666	3,146,744,999	(337,858,667)	-10%
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN/ TOTAL CAPITAL RESOURCES	230,662,145,442	237,414,552,294	6,752,406,852	3%

(Nguồn: BCTC hợp nhất của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình năm 2024 đã được kiểm toán).

(Source: Consolidated financial statements of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company in 2024 have been audited).

- Tình hình công nợ phải trả: tăng 7.284.934.293 đồng tương đương mức tăng 16%, trong đó:

Liabilities: got an increase of VND 7,284,934,293, equivalent to an increase of

16%, of which:

- + Nợ ngắn hạn tăng 6.089.979.125 đồng (mức tăng 29%). Nguyên nhân chủ yếu của việc gia tăng của chỉ tiêu này là do: Thuế và các khoản phải nộp nhà nước tăng 612.217.082 đồng (mức tăng 55%); Khoản mục phải trả ngắn hạn khác tăng 6.395.165.754 đồng (mức tăng 180%)- đây là khoản mục ghi nhận việc chi trả cổ tức còn lại năm 2023 (4%) và tạm ứng cổ tức năm 2024 (5%).

Short-term debt increased by VND 6,089,979,125 (an increase of 29%). The main reason for the increase in this indicator is because: Taxes and payables to the State increased by VND 612,217,082 (an increase of 55%); Other short-term payables increased by VND 6,395,165,754 (an increase of 180%)- this indicator recorded the payment of the remaining dividend in 2023 (4%) and dividend advance in 2024 (5%).

- + Nợ dài hạn tăng 597.477.584 đồng (mức tăng 3%), với mức tăng không đáng kể.
Long-term debt increased by VND 597,477,584 (an increase of 3%), with a negligible increase.

- Vốn chủ sở hữu: tính đến ngày 31/12/2024, nguồn vốn CSH tăng 64.950.143 đồng, mức tăng 0.03%. Trong bối cảnh tình hình kinh tế Việt Nam tương đối trầm lắng thì Công ty hoạt động có lãi là kết quả hết sức khả quan, tạo tiền đề cho sự phát triển bền vững.

On 31/12/2024, Equity increased by VND 64,950,143, an increase of 0.03%. In the context of Vietnam's relatively is now, the Company's profitable operation is a very positive result, creating a premise for sustainable development.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý /Improvements in organizational structure, policies, and management.

Năm 2024 là một năm tiếp tục khó khăn đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thời kỳ hậu Covid: các bất ổn về tình hình suy thoái kinh tế, tỷ giá USD trên thị trường liên tục tăng cao, tình trạng chặt chẽ chi tiêu cả nước đã phần nào ảnh hưởng đến việc thực hiện kế hoạch Doanh số và Lợi nhuận đặt ra trong năm. Tuy nhiên Ban Tổng giám đốc đã bám sát, chấp hành và triển khai kịp thời các Nghị quyết của Đại Hội đồng cổ đông; nghị quyết, quyết định của HĐQT trong việc điều hành hoạt động ổn định của Công ty. Kết quả hoạt động SXKD cơ bản được hoàn thành, bảo đảm lợi nhuận.....

Last year, VTB's production and business activities have got many difficulties in the post-Covid period: instability in the economic recession, the continuously increasing USD exchange rate in the market, and the tight spending situation had affected the implementation of the Sales and Profit plans set for the year. However, The Directors has closely followed, complied with and promptly implemented the Resolutions of the General Meeting of Shareholders; resolutions and decisions of the Board of Directors in the stable operation of the Company. The results of basic production and business activities are completed, ensuring profits.....

Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, áp dụng công nghệ trong SXKD, tuân thủ các nguyên tắc cơ bản, linh hoạt trong quá trình thực hiện, xác định rõ trách nhiệm của tập thể và của cá nhân trong việc điều hành và quản lý hoạt động hàng ngày của Công ty.

Strengthen the training, fostering of expertise, professional skills, application of technology in production, comply with basic principles, be flexible in the implementation process, clearly define the responsibilities of collectives and individuals in the administration and management of the Company's daily activities.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai /Development plans in future

– Về kế hoạch trung và dài hạn/ *The medium and long-term plan:*

- Tiếp tục khai thác, phát huy có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của Công ty. Chú trọng phát triển Công nghệ để cho ra đời các sản phẩm có hàm lượng Công nghệ cao, phù hợp với xu thế chuyển đổi Công nghệ số tại Việt Nam.

Continue to exploit, effectively promote the potential and advantages of VTB. Focusing on technology development to produce products with high technology content, in line with the trend of digital technology transformation in Vietnam.

- Theo dõi và quản lý chặt chẽ các dự án đầu tư nhằm mở rộng kinh doanh và tối ưu hóa nguồn lực của Doanh nghiệp.

Closely monitor and manage investment projects to expand business and optimize resources of VTB.

- Tiếp tục chiến lược hợp tác, gia công với các tập đoàn lớn trong và ngoài nước.

Continue the strategy of cooperation and outsourcing with large domestic and foreign corporations

- Xây dựng hệ thống bán hàng đa dạng, hiệu quả để triển khai thương mại hóa các nghiên cứu của Công ty.

Build a diverse and effective sales system to commercialize VTB's research.

- Hoàn thiện văn hóa doanh nghiệp.

Perfecting corporate culture

– Hoàn thiện năng lực quản lý tài chính của Công ty, quản lý tốt các nguồn đầu tư dài hạn, sử dụng các công cụ phân tích, dự báo phục vụ cho công tác kinh doanh, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.

Improve the Company's financial management capacity, manage long-term investment sources well, use analysis and forecasting tools for business work, improve capital efficiency.

– Về tổ chức bộ máy hoạt động: ổn định việc tái cơ cấu bộ máy tổ chức, hoạt động phù hợp với tốc độ phát triển của Công ty, xây dựng đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất, tận tâm vì mục tiêu phát triển chung của Công ty.

Regarding the organization of the operating apparatus: stabilize the restructuring of the organizational in accordance with the development speed of the Company, build a team of solidarity, unity and dedication to the common development goals of the Company.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán /Explanation of the Board of Management for auditor's opinions:

Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY, Ban Tổng giám đốc không có ý kiến gì khác.

The 2024 financial statements have been audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd., the Directors has no other opinion.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty /*Assessment Report related to environmental and social responsibilities of the Company:*

- a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...).
- Assessment concerning the environmental indicators (water consumption, energy, emissions, etc.).*

Trách nhiệm với môi trường được Công ty xác định là một trong những tiêu chí về phát triển bền vững của Công ty trong thời đại hiện nay. Với đặc thù là công ty sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực điện tử, Công ty rất chú trọng đến các vấn đề liên quan đến môi trường, cụ thể như sau:

Environmental responsibility is one of the Company's criteria for sustainable development in the current time. With the characteristics is a manufacturing and trading company in the field of electronics, VTB always pays attention to the environment, specifically as follows:

- Tiêu thụ năng lượng ở cơ sở sản xuất, kinh doanh và hoạt động luôn duy trì ở mức hợp lý; thường xuyên áp dụng các sáng kiến và các thiết bị tiên tiến nhằm giảm công suất điện năng tiêu thụ, thực hiện các bảng ghi chú nhắc nhở nhân viên sử dụng điện nước tiết kiệm.

Energy consumption is always maintained at a reasonable level; regularly applying initiatives and advanced equipment to reduce electricity consumption, implementing reminder boards to remind employees to use electricity and water sparingly.

- Tăng tỷ lệ sử dụng vật tư tự hủy trong quá trình sản xuất kinh doanh nhằm tiết giảm việc sử dụng bao bì có hại cho môi trường.

Increase the rate of using self-destructing materials in the production and business process to reduce the use of packaging that is harmful to the environment.

- Việc phân loại rác thải và thu gom rác công nghiệp được thực hiện đúng quy định.

The waste classification and the collection of industrial waste are carried out in accordance with regulations.

- b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Assessment concerning the labor issues:

Với người lao động: chính sách lương, thưởng được Công ty chi trả đúng, đủ và kịp thời. Nội dung trên đã được cụ thể hóa trong thỏa ước lao động tập thể.

For employees: salary and bonus policies are paid correctly, sufficiently and promptly. The above content has been concretized in the collective labor agreement.

Công ty luôn chú trọng hoạt động đào tạo về kiến thức, chuyên môn nhằm nâng cao tay nghề. Khuyến khích và tạo điều kiện để cán bộ công nhân viên nâng cao trình độ, bồi dưỡng nhân tài cho đội ngũ lao động và quản lý của Công ty.

VTB always focuses on training knowledge and expertise to improve skills for the employees. Encourage and create conditions for them to improve their qualifications, foster talents for the company's workforce and managers.

Công ty luôn nỗ lực tăng sự gắn kết của nhân viên, nâng cao môi trường làm việc bằng các hoạt động kết nối như chương trình Team- building, các hoạt động văn

hóa doanh nghiệp, các hội thao văn thể mỹ do bộ phận nhân sự và nhóm văn hóa Công ty tổ chức hàng năm đã tạo được không khí vui vẻ, gắn kết giữa các thành viên trong Công ty.

We always strive to increase employee cohesion, improve the working environment with networking activities such as team-building, corporate cultural activities, cultural and sports festivals organized by the human resources department and the company's cultural team every year, which has created a happy atmosphere. Cohesion among members of the Company.



- c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương:
Assessment concerning the corporate responsibility for the local community:

Năm 2024 Công ty đã có nhiều hoạt động cho cộng đồng như: đóng góp cứu trợ lũ lụt Miền Bắc, công tác đền ơn đáp nghĩa, hỗ trợ cán bộ công nhân viên....

In 2024, VTB had many activities for the community such as: contributing to flood relief in the North, gratitude work, supporting officers and employees....

IV. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

ASSESSMENTS OF THE BOARD OF DIRECTORS ON THE COMPANY'S OPERATION:

1. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty/*Assessments of the Board of Directors on the Company's operation:*

Theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024, Công ty cơ bản hoàn thành kế hoạch, cụ thể:

According to the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders, the Company basically completed the plan, specifically:

- a) Về công tác tổ chức, quản lý nhân sự: năm 2024 của Công ty không có sự thay đổi về nhân sự quản lý.

Regarding the organization and management of human resources: in 2024, there will be no changes in management personnel.

- b) Về sản xuất kinh doanh/*Regarding business results:*

Năm 2024, với sự chỉ đạo nhạy bén, linh hoạt, sâu sắc của Ban Tổng Giám đốc, sự giám sát thường xuyên, liên tục của HĐQT, Công ty đã đạt được kết quả kinh doanh như sau:

In 2024, with the sensitive, flexible and profound direction of the Directors,

regular and continuous supervision of the Board of Directors, the Company has achieved the following business results:

Tổng doanh thu/*Total revenue*: 105,3 tỷ/*Billion VND* Tỷ lệ đạt/*Ratio*: 95,7 %

Lợi nhuận đạt được/*Profits* : 14,5 tỷ/*billion VND* Tỷ lệ đạt/*Ratio*: 101,3%.

c) Về lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024/*Regarding the selection of an auditing unit for financial statements in 2024:*

Công ty đã tiến hành các thủ tục lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 là Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY theo đúng quy định của Pháp luật và quy chế Công ty đã ban hành.

The Company had carried out the procedures for selecting the Financial Statement Auditing Company in 2024, UHY Auditing and Consulting Co., Ltd was chosen in accordance with the provisions of the Law and the Company's issued regulations.

d) Về chi trả cổ tức/*Regarding dividend payment:*

Công ty đã tiến hành công tác chốt danh sách cổ đông để thực hiện chi trả cổ tức theo đúng nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 phê duyệt.

The Company has completed the shareholder list to pay dividends in accordance with the content approved by the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.

e) Về sử dụng năng lượng và kiểm soát việc xả thải/*Regarding energy use and emission control:*

- Trong việc sử dụng năng lượng: Công ty luôn nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc sử dụng tiết kiệm năng lượng, ưu tiên sử dụng sản phẩm công nghệ tiên tiến, ít hao nhiên liệu hoặc các sản phẩm vật tư thân thiện với môi trường.

The use of energy: The company always raises awareness of responsibility in saving energy, prioritizing the use of advanced technology products, low fuel consumption or environmentally friendly materials.

- Việc xả thải ra môi trường tuân thủ đúng quy định của cơ quan chức năng.

The discharge complies with the regulations of the authorities.

2. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám Đốc/*Assessment of Board of Directors on The Directors' performance:*

HĐQT luôn theo dõi sát sao hoạt động của Tổng giám đốc điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động điều hành của Tổng giám đốc;

The Board of Directors always closely monitors the activities of the General Director, promptly resolves arising issues under the jurisdiction of the Board of Directors in order to create favorable conditions for the General Director's executive activities;

Kết quả giám sát của HĐQT đối với Tổng giám đốc: nhìn chung trong năm 2024, Tổng Giám Đốc Công Ty Viettronics Tân Bình đã thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các chỉ đạo, quyết định của HĐQT, cụ thể:

Results of the Board of Directors' supervision of the General Director: generally, in 2024, the General Director of Viettronics Tan Binh has responsibly and effectively implemented the directions and decisions of the Board of Directors, specifically:

- Đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành SXKD, báo cáo kịp thời các nội dung

liên quan và trình HĐQT công ty xem xét và phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết HĐQT.

Having well performed the functions and tasks of operating production and business, promptly reported the related contents and submitted them to the Board of Directors of the company for consideration and approval, organized the strict implementation of the resolutions of the Board of Directors.

- Báo cáo định kỳ về SXKD, tình hình tài chính của công ty kịp thời và chính xác.

Periodic reports on production and business, financial situation of the company timely and accurately.

- Tổ chức triển khai, thực hiện đúng qui định về chế độ đối với người lao động như BHXH, BHYT, BHTN....

Organize and implement correctly regulations on policies for employees such as social insurance, health insurance, unemployment insurance...

- Lãnh đạo Công ty thực hiện tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cung cấp đầy đủ các chỉ số kế toán đối với HĐQT.

Leaded and implemented the production and business plan in 2024 quite well, providing full accounting indicators for the Board of Directors.

3. Các kế hoạch, định hướng năm 2025 của Hội đồng quản trị/Plans and orientations of the Board of Directors in 2025:

Tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty bằng việc:

Continuing to maintain growth momentum, stabilizing the Company's production and business activities by:

- + Đầu tư nghiên cứu, phát triển sản phẩm mới có tính cạnh tranh hơn như:

Investing in research and development of more competitive new products such as:

- Dự án chăm sóc sức khỏe với các Kiosque đo khám các chỉ số sinh hiệu (huyết áp, nhịp tim, SpO2, đường huyết, ECG, cholesterol,..) được lưu trữ data, xử lý, thống kê và truyền tải tới các Hub trung tâm sức khỏe, bệnh viện, phòng khám ...

The health care project with kiosks measuring vital signs (blood pressure, heart rate, SpO2, blood glucose, ECG, cholesterol,..) is stored, processed, statistically transmitted and transmitted to health centers, hospitals, clinics...

- Tập trung phát triển thêm các dự án Dịch vụ sau bán hàng, Logistics...

Focus on developing more after-sales service and logistics projects...

- + Xử lý các mặt hàng tồn kho như: Ampli, Loa, Tivi ...đặc biệt tại thị trường phía Bắc.

Handling the inventory of products: Amplifiers, Speakers, TVs... especially in the Northern.

- + Duy trì phát triển thương hiệu khẩu trang VTB, thiết bị y tế và các sản phẩm bổ trợ.

Maintain the development of the brand of VTB masks, medical devices and auxiliary products.

- + Hoàn thành việc gia hạn thuê đất tại 248A Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh.

Complete the extension of the land lease contract at 248A Nơ Trang Long, P.12, Q.Bình Thạnh.

- + Hoàn thành việc gia hạn thuê đất tại 6 Phạm Văn Hai, P.2, Q.Tân Bình.

Complete the extension of the land lease contract at 6 Pham Van Hai, P.2, Q.Tan Binh.
+ Hoàn thiện hồ sơ pháp lý đất tại Cát Lái, tiến hành khai thác có chiều sâu khu vực trên.

Complete the legal land documentation in Cát Lái, proceed with in-depth exploitation of this area.

Tiếp tục tìm kiếm mở rộng, đa dạng sản phẩm cũng như hình thức kinh doanh mới: xuất khẩu, hợp tác sản xuất kinh doanh, gia công, dịch vụ.... nhằm đảm bảo mục tiêu về doanh thu và lợi nhuận đề ra của trong năm.

Continue to seek to expand and diversify products as well as new business forms: export, business cooperation, outsourcing, services... to ensure the revenue and profit targets set for the year.

V. **QUẢN TRỊ CÔNG TY /CORPORATE GOVERNANCE:**

1. **Hội đồng quản trị /Board of Directors:**

a) Thành phần và cơ cấu của Hội đồng quản trị (tính đến ngày 31/12/2024)

Members and structure of the Board of Directors (to 31/12/2024)

Stt/No.	Họ và tên/Name	Chức vụ/Position	Slượng CP năm giữ/ Amount of shares held	Tỷ lệ sở hữu/Vốn ĐL Equity ratio/capital
1.	Ông/Mr. Vũ Hải Vĩnh	CTịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	0	0%
2.	Ông/Mr. Văn Việt Tuấn	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	107.200	0.8947%
3.	Ông/Mr. Đào Trung Thanh	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	70.605	0,5893%
4.	Ông/Mr. Giáp Minh Trung	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	0	0%
5.	Ông/Mr. Trần Đình Khôi	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	15.056	0,1257%

b) Ban kiểm toán nội bộ:

Ban kiểm toán nội bộ là Tiểu ban duy nhất của Công ty trực thuộc Hội đồng quản trị. Ban kiểm toán nội bộ được thành lập theo Quyết định số 37/2021/QĐ-VTB ngày 29/12/2021 của Hội đồng quản trị Công ty CP Viettronics Tân Bình. Trong năm 2024, có sự thay đổi thành viên Ban kiểm toán nội bộ như sau:

The internal audit committee is the only subcommittee of the Company under the Board of Directors. The internal audit committee was established according to Decision No. 37/2021/QĐ-VTB dated 29/12/2021, by the Board of Directors of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company. In 2024, there will be changes to the members of the Internal Audit Committee as follows:

- Ông Vũ Dương Ngọc Duy thôi giữ chức Trưởng ban Ban Kiểm toán nội bộ công ty kể từ ngày 20/04/2024.

Mr. Vu Duong Ngoc Duy no longer held the position of Head of the Internal Audit Department of the company from 20/04/ 2024.

- Bà Lê Thị Lan đảm nhận chức vụ phụ trách ban Kiểm toán nội bộ kể từ ngày 20/04/2024

Ms. Lê Thị Lan held the position of head of the Internal Audit Department from 20/04/2024..

Thành viên Ban kiểm toán nội hiện tại bộ gồm/ *Members of the Internal Audit Board including:*

<i>Stt/ No.</i>	<i>Họ và tên/ Name</i>	<i>Chức vụ/ Position</i>
1. Bà/ <i>Ms.</i>	Lê Thị Lan	Phụ trách ban/ <i>The Head of the Internal Audit Department</i>
2. Ông/ <i>Mr.</i>	Phạm Việt Cường	Thành viên/ <i>Member</i>
3. Bà/ <i>Ms.</i>	Đặng Thị Hạnh	Thành viên/ <i>Member</i>
4. Ông/ <i>Mr.</i>	Võ Sang Bảnh	Thành viên/ <i>Member</i>

Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ tuân thủ theo Quy chế hoạt động đã được ban hành và các quy định pháp luật điều chỉnh liên quan. Một số hoạt động trọng tâm của Ban kiểm toán nội bộ trong năm như sau: Kiểm toán các hoạt động, quy trình, nghiệp vụ tại các đơn vị, bộ phận của Công ty.

The operation of the Internal Audit Committee complies with the promulgated Operation Regulation and relevant legal regulations. Some main activities of the Internal Audit Committee in last year as follows: Auditing activities, processes and operations at units and departments of the Company.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị / *Activities of the Board of Directors:*

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành họp 14 phiên (trong đó: 6 phiên họp trực tiếp và 8 phiên họp lấy ý kiến bằng văn bản); ban hành 16 Nghị quyết và 01 quyết định, thành phần tham dự đầy đủ, chi tiết:

In 2024, the Board of Directors held 14 sessions (of which: 6 direct meetings and 8 written meetings); promulgated 16 Resolutions and 01 Decision, full and detailed participants:

<i>Stt/ No.</i>	<i>Thành viên HĐQT/ Board of Director' member</i>	<i>Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by BOD</i>	<i>Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate</i>	<i>Lý do không tham dự họp/ Reasons for absence</i>
1.	Ông/ <i>Mr.</i> Vũ Hải Vĩnh	14	100%	
2.	Ông / <i>Mr.</i> Vũ Dương Ngọc Duy	5	35,7%	Miễn nhiệm ngày 20/04/2024. <i>Dismissal on 20/04/2024.</i>
3.	Ông / <i>Mr.</i> Đào Trung Thanh	14	100%	
4.	Ông/ <i>Mr.</i> Văn Viết Tuấn	14	100%	

5.	Ông/ <i>Mr.</i> Giáp Minh Trung	14	100%	
6.	Ông / <i>Mr.</i> Trần Đình Khôi	9	64,3%	Được bầu ngày 20/04/2024 <i>Elected on 20/04/2024</i>

Nội dung cụ thể các Nghị Quyết mà Hội đồng quản trị đã ban hành, chi tiết:

Specific contents of the Resolution sessions issued by the Board of Directors (BOD), detailed:

Stt <i>No.</i>	Số Nghị quyết/ Quyết định/ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approv al rate</i>
1.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 03/2024/NQ/ VTB-HĐQT	25/01/2024	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 01/2024/ <i>Resolution of the BOD on the meeting in 01/2024</i>	100%
2.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 10/2024/NQ/ VTB-HĐQT	26/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc tổ chức Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024/ <i>Resolution of BOD on the organization of the Annual General Meeting of Shareholders in 2024.</i>	100%
3.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 13/2024/NQ/ VTB-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua giao dịch với người có liên quan năm 2023/ <i>Resolution of BOD on approving transactions with related persons in 2023.</i>	100%
4.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 14/2024/NQ/ VTB-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua giao dịch với người có liên quan năm 2024/ <i>Resolution of BOD on approving transactions with related persons in 2024.</i>	100%
5.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 20/2024/NQ/ VTB-HĐQT	29/02/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua Quy chế công bố thông tin của Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình/ <i>Resolution of BOD on approving the Regulation on information disclosure of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company</i>	100%
6.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 17/2024/NQ/ VTB-HĐQT	01/03/2024	Nghị quyết HĐQT về việc phê duyệt kế hoạch kiểm toán nội bộ năm 2024/ <i>Resolution of BOD on approving the internal audit plan in 2024.</i>	100%
7.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 25/2024/NQ/ VTB-	19/04/2024	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 04/2024/ <i>Resolution of BOD on the</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định/ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approv al rate</i>
	HĐQT		<i>meeting in 04/2024.</i>	
8.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 30/2024/NQ/ VTB- HĐQT	20/04/2024	Nghị quyết phiên họp thứ nhất của HĐQT Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình nhiệm kỳ 2024-2029/ <i>Resolution on the first session of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company's BOD for the term 2024- 2029.</i>	100%
9.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 33/2024/NQ/ VTB- HĐQT	25/04/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thay đổi nhân sự thành viên ban KTNB/ <i>Resolution of BOD on the change of the Internal Audit Committee's member</i>	100%
10.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 39/2024/NQ/ VTB- HĐQT	13/06/2024	Nghị quyết HĐQT về việc tiến hành tổ chức lấy ý kiến ĐHCĐ bằng văn bản để thông qua chủ Trương bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty/ <i>Resolution of BOD on the organization to get a written consultation of the General Meeting of Shareholders in order to approve the policy of supplementing the Company's business lines.</i>	100%
11.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 41/2024/NQ/ VTB- HĐQT	17/06/2024	Nghị quyết HĐQT phiên họp tháng 06/2024/ <i>Resolution of BOD on the meeting in 06/2024</i>	100%
12.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 44/2024/NQ/ VTB- HĐQT	24/06/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập năm 2024 của Công ty/ <i>Resolution of BOD on selection of an independent audit unit in 2024 of the Company.</i>	100%
13.	Quyết định số/ <i>Decision No.:</i> 46/2024/QĐ-VTB- HĐQT	05/07/2024	Quyết định của HĐQT về việc thành lập tổ kiểm phiếu lấy ý kiến bằng văn bản/ <i>The Board of Directors' decision on the establishment a vote counting committee for getting written opinions</i>	100%
14.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 51/2024/NQ-VTB- HĐQT	11/10/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thực hiện dự án tại khu đất số 06 Phạm Văn Hai, Phường 2, Quận Tân Bình/ <i>Resolution of BOD on the implementation of the project at No. 06 Pham Van Hai, Ward</i>	100%

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định/ <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày/ <i>Date</i>	Nội dung/ <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua/ <i>Approv al rate</i>
			<i>2, Tan Binh District</i>	
15.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 54/2024/NQ-VTB- HĐQT	10/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc chi trả cổ tức theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2024/ <i>Resolution of BOD on dividend payment according to the Resolution of the 2024 Annual General Meeting of Shareholders.</i>	100%
16.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 57/2024/NQ-VTB- HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết HĐQT về phiên họp tháng 12/2024/ <i>Resolution of BOD on the meeting in 12/2024.</i>	100%
17.	Nghị Quyết số/ <i>Resolution No.:</i> 58/2024/NQ-VTB- HĐQT	30/12/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua giao dịch với người có liên quan năm 2025/ <i>Resolution of BOD on approving transactions with related persons in 2025.</i>	100%

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập/*Activities of the Board of
Director's independent member:*

Trong năm 2024, Thành thành viên Hội đồng quản trị độc lập đã thực hiện đúng chức
trách, nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông giao phó; tham gia đầy đủ các cuộc họp và
tham gia đóng góp ý kiến, biểu quyết độc lập về các vấn đề cần sự quyết định của Hội đồng
quản trị; tham gia giám sát, chỉ đạo hoạt động theo phân công công việc của Hội đồng quản
trị.

*In 2024, the Board of Director's independent member had properly performed the
duties and tasks which assigned by the General Meeting of Shareholders; fully participate
in meetings, give opinions and votes on issues that need to be decided by BOD; participate
in supervising, directing activities according to assign of BOD.*

Đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty năm 2024, Thành viên Hội đồng
quản trị độc lập nhận thấy:

*Evaluation of the activities of the Company's Board of Directors in 2024, The Board of
Directors' independent member observes:*

- Hội đồng quản trị làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, minh bạch trong công tác
quản trị, tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng.

*The Board of Directors worked with a high responsibility, transparency in governance,
fully complying with regulations for public companies.*

- Các vấn đề liên quan đến kế hoạch sản xuất kinh doanh, hoạt động của doanh nghiệp
và xây dựng hệ thống quản lý đã được Hội đồng quản trị thường xuyên xem xét và đánh

giá trong các cuộc họp định kỳ.

Production and business plans, business operations and management system building have been regularly reviewed and evaluated by the Board of Directors in periodic meetings.

- Các quyết định của Hội đồng quản trị tại các cuộc họp phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành; phù hợp với Điều lệ, Quy chế quản trị Công ty và Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

The decisions of the Board of Directors at the meetings comply with current legal regulations; they are in accordance with the Company's Charter, Governance Regulations, and Resolutions, which was approved by the General Meeting of Shareholders.

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành. Các thành viên Hội đồng quản trị giữ chức danh Tổng Giám đốc và Phó Tổng giám đốc đã thường xuyên tham dự các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban điều hành; kịp thời báo cáo Hội đồng quản trị những kết quả đạt được cũng như những khó khăn vướng mắc, qua đó giúp Hội đồng quản trị nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty.

The Board of Directors had effectively supervised the management and operation of the Directors. The Board of Directors' Members are holding the titles of General Director and Deputy General Director have regularly attended periodic and extraordinary meetings; promptly report to the Board of Directors the results achieved as well as difficulties, thereby helping the Board of Directors to understand the Company's operation.

2. Ban kiểm soát// Board of Supervisors:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/ Members and structure:

- Thành viên của Ban kiểm soát (tính đến ngày 31/12/2024):

Board of Supervisors' Members (To 31/12/02024)

Họ và tên/ Name	Chức vụ/Position	Ngày tháng năm sinh/ Date of birth	Trình độ CM/ Qualification	Số CP có quyền biểu quyết/ Number of Voting Shares			Tỷ lệ%/ Ratio
				Tổng số/ Total	Trong đó Cá nhân /Indiv idual	Nhà nước/ State	
1 Bà/ Ms. Lê Thị Lan	Trưởng ban /Head of The Supervisory Board	21/08/1990	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán, Cử nhân Luật Kinh tế/Bachelor of Economics in Bachelor of Economic Law.				

2	Bà/ <i>Ms.</i> Đặng Thị Hạnh	Kiểm soát viên / <i>The Supervisory Board's Member</i>	20/08/1974	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán, Cử nhân Luật/ <i>Bachelor of Economics in Accounting, Bachelor of Law</i>	456	456	0	0,0038%
3	Ông/ <i>Mr.</i> Vũ Văn Tuấn	Kiểm soát viên / <i>The Supervisory Board's Member</i>	20/05/1981	Cử nhân kinh tế chuyên ngành kế toán/ <i>Bachelor of Economics in Accounting</i>				

- Thay đổi thành viên trong năm: không có

The change in year: No

- b. Hoạt động của Ban kiểm soát/ *The Activities:*

- Các cuộc họp của Ban kiểm soát trong năm / *The Supervisory Board's meetings*

STT No.	Thành viên BKS/ <i>Board of Supervisors' Members</i>	Số buổi họp tham dự/ <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp/ <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết/ <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp/ <i>Reasons for absence</i>	Số lần Kiến nghị/ <i>Number of times Petition</i>
1	Bà/ <i>Ms.</i> Lê Thị Lan	04	100%	100%		02
2	Bà/ <i>Ms.</i> Đặng Thị Hạnh	04	100%	100%		
3	Ông/ <i>Mr.</i> Vũ Văn Tuấn	04	100%	100%		

- Chi tiết các cuộc họp/ *The details:*

STT /No.	Thời gian /Time	Nội dung /Contents	Ý kiến /Opinion
1	05/01/2024	Thông qua kế hoạch làm việc BKS năm 2024 / <i>Approve the plan of the Supervisory Board in 2024</i>	Tán thành 3/3- Tỷ lệ: 100% /Approve 3/3- Rate: 100%
		Thông qua các nội dung kiểm tra BCTC năm 2024 / <i>Approve the contents of the audited financial statements of 2024.</i>	
2	10/04/2024	Thống nhất báo cáo Ban kiểm soát năm 2023 để trình đại hội đồng cổ đông năm 2024 / <i>Agree with the 2023 Supervisory Board's Report to submit to the 2024 General Meeting of Shareholders.</i>	Tán thành 3/3- Tỷ lệ: 100% /Approve 3/3- Rate: 100%
3	20/04/2024	Họp bầu Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Viettronics Tân Bình nhiệm kỳ 2024 – 2029 / <i>Meeting to elect the Head of The Supervisory Board of Viettronics Tan Binh Joint Stock Company for the term 2024 - 2029.</i>	Tán thành 3/3- Tỷ lệ: 100% /Approve 3/3- Rate: 100%
4	12/06/2024	Thống nhất nội dung Báo cáo tình hình quản trị công ty niêm yết 6 tháng đầu năm 2024/ / <i>Agree with the content of the report on the governance of 6 months of 2024</i>	Tán thành 3/3- Tỷ lệ: 100% /Approve 3/3-

STT /No.	Thời gian /Time	Nội dung /Contents	Ý kiến /Opinion
		Tìm kiếm, lựa chọn danh sách đơn vị kiểm toán đủ năng lực trình HĐQT để lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC năm 2024 của công ty / <i>Search and select a list of qualified auditors to submit to the Board of Directors to select an auditor to review the company's 2024 Financial Statements.</i>	Rate: 100%

c. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát trong năm /*Evaluation of the Supervisory Board's performance:*

Hoạt động của Ban kiểm soát tuân thủ theo Quy chế hoạt động đã được ban hành, các quy định pháp luật điều chỉnh liên quan. Một số hoạt động trọng tâm của Ban Kiểm soát trong năm qua như sau:

The operation of the Supervisory Board complied with the promulgated Operation Regulation and relevant legal regulations. Some key activities are as follows:

+ Giám sát Báo cáo tài chính /*Supervise The Financial statements;*

+ Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2024, Điều lệ Công ty, Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị.

Supervise the implementation of the Resolution of the 2024 General Meeting of Shareholders, the Company's Charter, Resolutions/Decisions of the Board of Directors

+ Đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý, điều hành năm 2024;

Assess the implementation of the plan for production and business activities, management and administration in 2024;

+ Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập có đủ năng lực và được UBCKNN chấp thuận, để kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty theo ủy quyền của Đại hội đồng Cổ đông.

Propose to select an independent Auditor is capable and approved by the SSC to audit the company's Financial Statements as authorized by the General Meeting of Shareholders.

+ Làm việc với Người đại diện vốn và ban lãnh đạo của Công ty thành viên có vốn góp của VTB để giám sát quyền cổ đông của VTB tại các đơn vị này.

Work with the Capital Representative and the Directors of the Member Companies to monitor VTB's shareholder rights.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát:

Transactions, remunerations and benefits of the Board of Directors, The directors and Board of Supervisors/ Audit Committee

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích /*Salary, rewards, remuneration and benefits:*

DVT: đồng/ Unit: VND

Khoản mục/ Item	Chức vụ/ Position	Số tiền/Amount
(*) Hội đồng Quản trị/ Board of Director		192.000.000

Ông/ <i>Mr.</i> Vũ Hải Vĩnh	CTịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	48.000.000
Ông / <i>Mr.</i> Vũ Dương Ngọc Duy	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	12.000.000
Ông / <i>Mr.</i> Đào Trung Thanh	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	36.000.000
Ông/ <i>Mr.</i> Văn Viết Tuấn	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Director's Member</i>	36.000.000
Ông/ <i>Mr.</i> Giáp Minh Trung	CTịch HĐQT/ <i>Chairman of the Board of Directors</i>	36.000.000
Ông / <i>Mr.</i> Trần Đình Khôi	Thành viên HĐQT/ <i>Board of Directors' Member</i>	24.000.000
(**) Tổng giám đốc/ <i>General Director</i>		308.340.000
Ông/ <i>Mr.</i> Văn Viết Tuấn	Tổng Giám đốc/ <i>General Director</i>	308.340.000
(***) Ban kiểm soát/ <i>Supervisory Board</i>		282.874.000
Tiền lương và thù lao của BKS/ <i>Salary and remuneration of the Supervisory Board</i>		282.874.000

b. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Insider stock transactions: had been done in accordance with the provisions of law.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: không phát sinh

Contracts or transactions with internal: No

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty đã tuân thủ các quy định pháp luật về quản trị công ty.

Assessing the Implementation of regulations on corporate governance: The company has complied with the legal provisions on corporate governance.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH/*FINANCIAL STATEMENTS:*

1. Ý kiến kiểm toán/*Financial statements:*

Ý kiến của Kiểm toán viên- Công Ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY:

Opinion of Auditor- UHY Auditing and Consulting Co., Ltd.:

- Về Báo cáo tài chính riêng/ *Regarding the separate financial statements:*

“Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính riêng kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

“In our opinion, the Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of The Viettronics Tan Binh Joint Stock Company as at 31/12/2024 and the results of its operations and its cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting Systems and legal regulations related to preparation and presentation of the Financial Statements.”

- Về Báo cáo tài chính hợp nhất/ *Regarding the consolidated financial statements:*

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Viettronics Tân Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất."

"In our opinion, the Consolidated Financial Statements give a true and fair view, in all material respects, of the financial position of The Viettronics Tan Binh Joint Stock Company as at 31/12/2024 and the results of its operations and its cash flows for the fiscal year then ended, in accordance with Vietnamese Accounting Standards, Vietnamese Corporate Accounting Systems and legal regulations related to preparation and presentation of the Financial Statements."

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán /Audited financial statements:

Toàn văn bản Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2024 cho kỳ hoạt động từ 01/01/2024 đến 31/12/2024 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY và được đăng tải chi tiết tại Website: <https://vtb.com.vn/quan-he-co-dong/?term=bao-cao-tai-chinh>.

The 2024 Separate and Consolidated Financial Statements for the period from 01/01/2024 to 31/12/2024 has been audited by UHY Auditing and Consulting Co., Ltd. and posted in detail at Website: <https://vtb.com.vn/quan-he-co-dong/?term=bao-cao-tai-chinh>.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 03 năm 2025

Ho Chi Minh, Day 14 month 03 year 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH
VIETTRONICS TAN BINH JOINT STOCK COMPANY
TỔNG GIÁM ĐỐC/ GENERAL DIRECTOR



Văn Viết Tuấn

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIETTRONICS TÂN
BÌNH

Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH
 DN: C=VN, L=TPHCM, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRONICS TÂN BÌNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:0300391837, E=NGUYENTHIHONGPHUE@VTB.COM.VN
 Reason: I am the author of this document
 Location:
 Date: 2025.03.14 14:38:10+0700
 Foxit PDF Reader Version: 2024.4.0